Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Khọ Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU [illegible] SỐ THỨ 3461

NGÀY THỨ HAI 1er và THỨ BA 2 OCTOBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Bạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
● Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

GƯƠNG KIỆM-ƯỚC

Mới đây quan Ngoại-giao bộ thứ trưởng ở Trung-hoa là Chu triệu-Sân làm lễ cưới cho con giai, chỉ chiếu theo đủ lễ mà thôi, rất là đơn sơ giản phác, không có chút gì là xỉ mĩ phù hoa, phí tổn cả thảy hết có năm trăm đồng. Có người hỏi ông rằng hôn lễ là một việc rất trọng ở trong đời người, ông lại chiếm cái địa-vị rất cao quí ở trong xã-hội, sao lại làm đơn sơ giản phác như thế, chẳng hóa ra quá kiệm mà không trúng lễ ư. Ông nói: «Hiện nay tập tục ngày càng xa xỉ, ganh đua nhau về đường vật-chất, đã hầu như đê vỡ, như nước chảy xuôi, sức người khó ngăn cản lại được, chỉ còn trông vào những người có thế-lực có vị-vọng ở trong xã-hội, lấy mình làm khuôn mẫu cho người khác theo, may ra cái tập tục hư hại mới mong dần dần bớt đi được. Tôi trộm được ở cái địa-vị cao quí trong xã-hội, thì phải lo phù thực phong hóa cho quốc-dân. Việc cưới xin này tôi cố làm giản phác đơn sơ để treo gương kiệm ước, đó là cái bản phận của tôi phải như thế ».

Xem như chuyện ấy và đọc mấy lời của quan thứ trưởng bộ Ngoại giao, thì biết rằng ở cái buổi vật chất quá thịnh này, lòng người ngày càng chuộng phù hoa, tập tục ngày càng thêm xỉ mĩ, dẫu ở đâu cũng không thoát khỏi cái trào lưu xô đẩy. Hiện nay ở xã-hội ta, nghề ít của nghèo, cách mưu sinh rất là khốn khó, lại vào khoảng mươi năm nay, thiên tai thường xảy ra luôn, nào là gió to, nào là nước lụt, dân cùng thất nghiệp phải lìa tan trôi giạt, kể có mấy vạn con người. Ở các nơi đô hội, thì việc buôn bán rất là đồng chước, trừ những nhà cự phú, có hàng vạn hàng triệu, cùng những nhà có cơ sở vững vàng, có tư bản rồi rào thì không kể, còn những nhà gia-tư thường thường giở xuống, cách sinh tồn rất là gian nan, nay hiệu này cáo cùng, mai hiệu kia tuyệt nghiệp, việc không hay ấy thường thấy xảy ra luôn, ấy là chưa kể dưới nữa lại còn biết bao nhiêu người nghề nghiệp không có, tư bản không sẵn, chỉ rặt là giấy người nửa người, mong ăn bẻo ăn xén được ít nhiều, để lần hồi cho qua ngày qua tháng, ấy là cái cách sinh hoạt của xã-hội ta bây giờ như thế. Thế mà những nhà quan trưởng và những nhà phong phú, vì sẵn tiền lắm bạc mà sinh ngông sinh cuồng, phần nhiều người đua nhau về lối xa hoa, lấy thế làm vẻ vang sung sướng, gặp những việc ma chay cưới xin, cũng là những việc kị lạp tầm thường, cũng đều phấn sức phô-trương, người này bày cách này đã sang trọng, người khác lại tìm cách khác cho sang trọng hơn tốn kém mấy cũng không nề, chỉ cốt cho phí phí tiền, làm cho người khác không ai bằng mình là sướng. Vì phần nhiều những nhà quan trường và những nhà phong phú làm đầu têu như thế, những nhà gia tư thường thường giở xuống, cực chẳng đã cũng phải gắng gượng để theo thời, đến nỗi chi tiêu không đủ mà phải mắc vòng công nợ, loanh quanh gỡ không ra, suốt đời phải chịu sự phiền lụy. Ở các chốn thôn quê, lại thêm tục khao vọng hội hè, cũng đua nhau làm cho linh đình to tát, chỉ mua được hãnh diện trong một thời lấy thế làm sung sướng vẻ vang, mà kéo cày suốt đời không đủ giả nợ. Cái tập tục xa xỉ ở xã hội ta bây giờ đại khái như thế. Những nhà tiền của [illegible] vô dụng, gây cái thói xa hoa cho xã-hội, mang tiếng ngông cuồng cho miệng thế mỉa mai. Những nhà gia tư thường thường thì vì những khoản chi phí to mà túng thiếu lại càng thêm túng thiếu.

Ở xã-hội ta bây giờ, thực nghiệp chưa chấn hưng, đường mưu sinh còn chật hẹp, tài nguyên chưa sung dụ, dân cùng thất nghiệp rất nhiều, lại gặp buổi tiến hóa mới bắt đầu, những công cuộc lợi ích chung để mở mang dân trí, việc cần kíp nên làm biết là bao nhiêu, bảo nhau ăn nhịn để dành, còn chưa chắc rằng đã có đủ đồng tiền để gây dựng công kia việc nọ, phương chi lại cứ ném như bùn, tung như rác, thu vào thì ít mà chi ra thì nhiều, thì đường sinh tồn của dân tộc Việt-Nam sau này, thật cũng đáng lo lắm vậy.

Người xưa có nói: « Khi trong nước chuộng xa hoa, thì phải lấy kiệm mà dạy dân ». Đọc câu ấy thì biết rằng người có vị-vọng có thế lực trong nước, tức là tai mắt và khuôn mẫu của quốc-dân, nhất cử nhất động, người ta trông vào, quan-hệ không phải là nhỏ vậy.

(Còn nữa)

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 27 Septembre 1928

Nước Pháp

Việc tìm người bị nạn ở bắc-cực

Buổi sáng ngày thứ năm, hội liên hiệp chiến-thuyền nước Ý có đến hội liên hiệp chiến thuyền và thuộc-địa Pháp, tỏ ý ghi ân về việc thiếu-tá Guilbaud đem lòng từ tế giúp việc tìm những người bị nạn, và chia buồn về việc thiếu tá mất tăm tích.

Chính-phủ Na-uy có gửi cho các quan sứ-thần của Pháp, và của Ý ở Oslo lời cảm tạ công việc tìm xét khó nhọc trong khi tai nạn ở bắc-cực mới rồi.

Cái vấn đề trái khoán Đồng-minh

M. Paul Claudel, đại sứ Pháp ở Washington có nói cứ như ý ông thì các trái khoán Đồng-minh không thể xóa đi được; ông nói cái vấn đề ấy đến năm 1929 lại sẽ bàn đến, và tất phải điều-đình khó khăn, nhưng vì ở Hoa-kỳ rất trọng vọng quan thủ-tướng Poincaré, nên ông chắc là công việc điều đình sẽ được như ý.

Nước Đức

Tại hội đồng trung ương của đảng cộng-sản

Hội-đồng trung-ương cộng sản của Đức tuyên bố rằng ông lĩnh tụ là M. Thalmann bị đình-chức, hội-đồng yêu cầu M. Thalmann phải phân trần mọi lẽ với hội-đồng quốc tế thứ ba, vì hội-đồng trách ông đã giấu giếm mọi việc hành động của cộng sản viên thư ký của đoàn cộng sản ở Hambourg, đã lấy tiền trong quỹ để tiêu vào việc ăn chơi.

Nước Lettonie

Cái nạn cộng sản

Trong một bài diễn thuyết đọc ở Riga, quan tổng-trưởng bộ nội vụ có nói về mọi việc hành động trái phép của các hội cộng sản, và kết luận rằng các luật hiện thời rộng rãi quá không thể ngăn cản được cái nạn cộng sản.

Nước Anh

Các chánh đảng

Tại đảng bảo thủ, M. Stanley Baldwin, thủ-tướng, có tuyên bố rằng chánh đảng lao-động không có kỷ cương, cái chương-trình không được phân minh, song đảng ấy còn có giá-trị hơn đảng tự do, mà đảng tự-do thì sắp tan vỡ. Sau cùng ông có nói cái vấn đề quan trọng sẽ phát hiện ra trong cuộc bầu cử sang năm, là sự cạnh tranh của đảng xã-hội với hiến pháp.

Phi-luật-tân

Cái vấn đề thóc gạo

Vì giời mưa trong cữ tháng septembre, nên chắc vụ gặt nay mai sẽ kém. Giá gạo cao vọt lên, nên các viên chủ-trương các hội thợ thuyền xin chánh-phủ hạn chế giá bán lẻ gạo.

Nghề làm đường ăn

Tại cuộc hội nghị về nghề chế đường ăn quyết nghị cổ động ở Hoa-kỳ, nhất là phát hành truyền đơn, để phản đối bản dự án luật pháp định hạn chế số đường nhập cảng Hoa-kỳ.

A R I P.

HÀI ĐÀM

Bệnh quỷ có thuốc tiên

III

Mới đây có người nói rằng tìm được một thứ thuốc « cai » thuốc nha-phiến thần-hiệu lắm.

Một bọn công-tử công-tôn vào hạng phá-gia mày mò đến hỏi cách dùng thuốc ấy.

— Chúng tôi chưa nghiện mà muốn chữa có được không?

— Sao các công-tử dở hơi thế, chưa mắc vào vòng đã lo trước.

— Chúng tôi tính cẩn thận, theo phép vệ-sinh, muốn giữ trước thì hơn.

— Các công-tử cứ việc hút cho đến khi có bằng tay-thụ hãy dùng đến thuốc ấy mới biết là hay.

Các cậu hỉ-hửng đã chắc có thần hộ-mệnh, rủ nhau làm bạn với ả-phiến.

Không biết có cậu nào lập « tỉnh » ở nhà hay không?

Trò đời lắm nghề hay. Người thác ra không được, có kẻ lăn lưng vào.

Bình-khanh, Trương-thị

Việc Trung-hoa

Ngày 27 septembre 1928

Các bộ đại sứ

Đông-kinh. — Trung-hoa định đổi các bộ sứ thần ở Nhật-bản, ở Trung-hoa, ở Anh, ở Hoa-kỳ, ở nước Ý, và nước Bỉ làm các bộ đại sứ. Trung-hoa lại mong rằng các nước ấy cũng sẽ đổi các bộ sứ-thần ở Trung-hoa làm các bộ đại sứ.

Các việc giả mạo

Đông-kinh. — Các quan sứ thần của liệt quốc ở Bắc-kinh quyết nghị gửi thư phản kháng về việc giả mạo trái phép các hiệu hàng ngoại-quốc.

Tình thế Vương-chính-Đình

Đông kinh. — Tình thế Vương-chính-Đình đã bấp bênh. Đã thấy bàn cử Tiêu-thiên-Thụ nguyên sứ-thần Trung-hoa ở Rome lên kế chân.

Tình thế quốc dân đảng

Bắc-kinh. — Quốc dân đảng tuyên bố rằng hiện nay hội-viên có 5 triệu người.

Cái vấn đề thuế muối

Bắc-kinh. — Việc thuế muối đã điều đình xong. Trong giao-ước định để nguyên các viên chức ngoại-quốc, nhưng vì cứ như hiện tình thì có nhiều điều không thi hành được.

Bọn quá-kích với lính Anh

Đông-kinh. — Bọn quá-kích Trung-hoa định dùng võ lực mà chiếm lấy các tàu máy và các toa xe hỏa của các mỏ than Khai-bình và Lan-châu mà dùng vào việc chở quân, không đợi cho hai bên điều-đình với nhau, vì vậy lính Anh phải can thiệp vào. Hai bên đánh nhau mấy giờ đồng hồ. Một người Anh bị giết, và một người bị trọng thương. Người Anh sẵn lòng cho điều đình việc ấy, mà coi làm một việc riêng ở một hạt.

Dịch tả ở Thiên-tân

Bắc kinh. — Ở bắc-bộ vì thiếu cách vận tải, mà [illegible] không đủ dùng, tuy giời đương độ rét dữ, làm cho nhiều người chết, song ở Thiên-tân, và ở vùng gần đấy, có mấy người bị thổ-tả.

A. R. I. P.

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CLXXV

Trình-Gi dâng sớ xin vua Triết-tôn ngự đến Diên-hòa nghe giảng sách, trong tờ sớ nói rằng: « Tôi nghe Cố-Lâm lấy rằng giảng sách ở đền Diên-hòa là không nên, chẳng qua chỉ bảo rằng các quan chầu giảng không nên ngồi ở trên đền, ý cốt trọng tại tôn quân. Tôi xin lấy việc bản triều mà nói: Vua Thái-tổ với Vương-chiêu-Tố giảng kinh dịch, vua Chân-tôn với Thôi-di-Chính giảng kinh Thượng-thư, Hình-Bính giảng kinh Xuân-thu, đều ở trên đền, quan giảng sách đều được ngồi, đó là cái ý tốt tôn nho trọng đạo của tổ tiên, muôn nghìn đời đều nên bắt chước. Người đời nay chỉ biết nói tôn quân, mà không biết cách tôn quân. Nhân quân đạo đức càng cao thì lại càng tôn, còn như nói về thế vị thì rất là sùng cao, thật là tôn nghiêm, còn ai bằng được nữa. Và lại, người gánh vác nặng nề ở trong thiên hạ, chỉ có quan tể-tướng và quan kinh-diên, thiên hạ trị hay loạn, cốt tại quan tể tướng, đức vua nên hay hư, cốt ở quan kinh-diên ».

Trình-Gi làm dâng sớ ấy, Tô-thức rất lấy làm ghét, thường hay chế nhạo Gi. Khi Tư-mã-Quang mất, đình thần đương dự tiệc mừng ở một nhà kia, muốn xong việc mừng, nhân tiện đến viếng Quang. Gi không nghe mà nói: « Đức Khổng-tử trong ngày ấy khóc thì không hát », Tô-thức cười nhạt mà nói: « Lễ ấy là bởi đứa quê đường là Thúc-tôn-Thông đặt ra ». Gi giận, hai người bèn thành hiềm oán. Học trò Gi là Giả-dịch và Chu-quang-Đình căm tức quá, dâng sớ hặc Tô Thức ra đầu bài văn sách có ý chê mỉa triều-đình. Bởi thế Hồ-tôn-Dũ, Khổng-văn-Trọng và Cố-Lâm dâng luôn mấy tờ sớ nói Trình Gi không nên ở chức kinh-diên. Gi bèn bị bãi chức. Buổi ấy Lã-công-Trứ làm tể tướng, [illegible] không biết lấy cùng loài mà liên lạc với nhau, bèn chia ra Lạc-đảng, Thục-đảng và Sóc-đảng, Lạc-đảng thì lấy Trình-Gi làm đầu, Chu-quang-Đình và Giả-dịch làm người phụ tá; Thục đảng thì lấy Tô-Thức làm đầu, mà bọn Lã-đào làm phụ-tá; Sóc-đảng thì lấy Lưu-chí, Lương-Đào, Vương-nham-Tẩu và Lưu-an-Thế làm đầu, mà kẻ phụ-tá càng nhiều. Buổi ấy những người cầm quyền ở đời Hi-phong (niên hiệu vua Thần-tôn) phải lui về nơi nhàn tản, trong lòng rất căm tức, rình đợi cơ hội để tìm cách báo thù, mà các bọn danh hiền không ai biết, lại chia ra bè đảng để chê bai khuynh loát nhau. Vua Triết-tôn nghe biết việc ấy, có ý lo và ghét, hỏi Hồ-tôn-Dũ, Tôn-Dũ thưa: « Tôi xin Bệ-hạ chọn kẻ sĩ trung lập mà dùng, thì cái họa bằng đảng mới thôi được ». [illegible] tôn rất tỏ ý tôn-trọng, khi giảng sách tất cho ngồi, vua chắp tay nghiêm sắc mặt mà nghe giảng sách, không khi nào có để trễ lười. Gi thấy việc khuyên bảo, rất có bổ ích, thấy vua bẻ cành liễu chơi, thì nói: « Đương khi xuân ấm áp, muôn vật phát sinh, không nên vô cớ bẻ cành cây »; thấy vua đi gặp đàn kiến, tất bước tránh thì nói: « xin Bệ-hạ suy cái lòng thương kiến để yên nuôi dân, thì bốn bể đều được đội ơn ». Những lời khuyên răn như thế rất nhiều, vua đều vui lòng nghe theo, đến khi ấy bị bãi chức, trong ngoài đều lấy làm tiếc.

Thái-hoàng thái-hậu cất Lã-công-Trứ làm tư-không bình chương quân quốc-sự. Từ khi nhà Tống dấy, người dự chức tam-công (tư-không, tư-đồ và tư-khấu) mà kiêm chức tể tướng (bình chương quân quốc sự), cả thảy có bốn người (Vương-Đán, Văn-ngạn-Bác, Lã-công-Trứ, và cha Công-Trứ là Lã-di-Giản) mà hai cha con Công-Trứ chiếm được hai phần, người buổi ấy đều lấy làm vẻ vang. Quan Hàng-lâm-thừa là Thượng-an-Dân dâng thư cho Công-Trứ rằng: « Xét cái sự thế thiên-hạ bây giờ, thật là đáng lo và đáng sợ. Dẫu rằng tiến dụng kẻ danh hiền, mà chưa thu nhặt hết được những kẻ anh tài trong bốn bể, khiến đều xúm họp ở chốn triều đường, để cho thẳng thế, tôi sợ rằng người hiền-nhân quân-tử chưa được yên gối mà nằm. Vì rằng quân tiểu-nhân gian hiểm quỉ quyệt, cách đề phòng giá ngự vẫn là rất khó. Xưa ở đời Hán, Trần-Phồn và Đậu-Vũ cùng lòng hiệp sức, kén dùng kẻ danh hiền, đặt ở mọi chức, nhân dân đều một lòng trông cậy, thế mà sau hai ông ấy đều chết ở tay thằng hoạn quan là Tào-Tiết, gây nên cái họa đảng cố, nghiệp nhà Hán từ đó mới suy. Ở đời Đường, bọn Trương-giản-Chi năm người dẹp yên họ Võ, dựng lại nhà Đường, tưởng rằng công-nghiệp dựng nên, phúc lộc hưởng đến mấy đời, thế mà khi Võ-tam-Tư đắc chí, năm người hoặc bị đầy hoặc bị giết, thân danh đều không được toàn; đó đều là những việc đã qua ở đời trước. Bây giờ dùng người hiền như là dựa vào cái cột đứng một mình, bỏ kẻ gian như là lăn hòn đá lên, dẫu có những kẻ kỳ tài lỗi lạc, cũng không được tin dùng để thi triển tài chí, tôi rất lấy làm lo sợ thay thau. Nay dùng mười người mà đánh một con hổ, thì người được; dùng một người mà đánh mười con hổ, thì hổ được; bây giờ dùng mười người mà đánh một nghìn con hổ, cái sự được thua đã rành rành hiện ra ở trước mắt. Xin tướng-công lấy việc đời Hán đời Đường làm gương mà nghĩ cách đề-phòng cho cẩn mật. nếu không thì tôi e rằng đến khi kẻ tiểu-nhân đắc chí thì giở tay không kịp, tai họa chưa biết đến đâu là cùng ». Công-Trứ đọc đi đọc lại cái thư ấy [illegible].

(Còn nữa)

Tiểu-mai

Tin Saigon

Khánh-thành chợ Mới ở Chợ lớn

Ngày 28 septembre vừa rồi, đã làm lễ khánh-thành ngôi chợ Mới ở Chợ-lớn; chợ ấy làm rộng đến hơn một mẫu tây đất. Khi quan Thống-đốc Nam kỳ tới nơi, thì ông G[illegible] là chánh hội-đồng ủy-viên thành phố Chợ-lớn có đọc bài diễn-văn, thuật qua việc mở-mang nhanh-chóng trong vài năm nay ở thành-phố Chợ-lớn, là nơi tô gạo.

Quan Thống-đốc Blanchard de la Brosse đáp lại, có tỏ lời ngợi khen các nhà đã tổ chức lập lên ngôi chợ ấy, ngài lại ngợi khen về cái kiểu chợ thật theo cái mỹ-thuật Pháp-Hoa, cách tiện lợi ở chốn Viễn-đông này. Cuối cùng, quan Thống-đốc có nói ngôi chợ ấy thật là cái biểu hiệu sự hợp tác của người Pháp, người Nam và người Hoa kiều, trong việc làm lợi cho xứ này và mở mang cho xứ này vậy.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 27 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		9$80
nhì,	—	8 90
ba,	—	7 9[illegible]
Thóc hạng nhất,		5 70
Bắp ngô	-	5 60

Giá bạc. — Kể từ ngày 1er Octobre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 80.

Thời giá quốc trái :

Ngày 27 Septembre 1928

3	[illegible] hoàn dần		77 f. 80
3 [illegible]	hoàn dần		98 f. 80
4 [illegible]	vĩnh viễn	1917	79 f. 95
4	»	1918	80 f. 25
5	»	1920	105 f. 90
5	hoàn dần	1926	110 f. 70
4		1925	119 f. 55

Ngày 28 Septembre 1928

3	vĩnh-viễn	66 f. 20
5	1915 1916	93 f. 70

Tin tàu. Tàu *Tonkin* mang thư sang Pháp (đường Nhật) đến ngày thứ ba 2 Octobre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong. Đến Hongkong, thư từ sẽ chuyển sang tàu « *Fushimimaru* ».

Tàu này có ghé Naples.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút tối thứ hai 1er Octobre.

Trẩy đền Kiếp-bạc. — Mấy hôm nay, đi đến đâu cũng thấy nói đến việc trẩy đền Kiếp-bạc. Các ngả đường về đấy, người đi đông, như mắc cửi, xe tàu chuyến nào cũng chật ních những người đi [illegible] ở các nơi, thật là một cảnh [illegible] rộn rịp ít có vậy.

Thấy cái quang cảnh như thế, ai ai cũng ngờ rằng người mình giàu tấm lòng nhớ ơn một bậc anh hùng cứu quốc, như đức Trần-hưng-Đạo đại vương xưa đã mấy trận đánh quân nhà Nguyên để cứu cho dân nước Nam khỏi đồ thán, giữ lấy nền độc lập cho nước Nam. Nhưng cứ đến tận đền Kiếp-bạc, mới biết rằng phần nhiều người đi trẩy hội, là do ở tấm lòng tin họ phát mà ra, chứ vì tấm lòng nhớ ơn bậc anh hùng cứu quốc mà đi trẩy hội thì thật ít lắm. Ấy cũng là một điều khá tiếc là thay.

Lớp dạy đánh máy và viết tắt tại phòng Thương-mại. — Những người xin vào học lớp dạy đánh máy và viết tắt (Sténo-dactylographie) của phòng Thương-mại Hà-nội thì người Tây ít ra phải 16 tuổi và người Nam ít ra 17 tuổi.

Một tạp-chí mới tại Nam-kỳ. — Bản quán vừa nhận được số thứ nhất tạp-chí *Thanh-niên tân-tiến* xuất bản tại Saigon, mỗi tuần lễ xuất bản một kỳ, vào ngày thứ bảy.

Bản quán có lời mừng bạn đồng nghiệp mới.

Trường nữ Sư-phạm. — Các nữ học-sinh có tên sau này đều được vào học năm thứ nhất trường nữ Sư-phạm Hanoi, làm lưu học-sinh không phải trả tiền.

Mlles Thân-thị-Bé, Ng-thị-Hưng, Dương-thị-Nghiêm, Phạm-thị-Quý, Ngọc-thị-Thọ, Thái-thị-Canh, Trần-thị Bình, Trần-thị-Điềm, Nguyễn-thị-Chi; Vương-thị-Ngai.

Một cái thảm kịch đáng thương: Hai anh em chết đuối trong một lúc. — Trưa hôm qua chủ nhật, 30 septembre hai anh em cậu Nguyễn-xuân Tú 20 tuổi và Nguyễn-xuân-Thước 18 tuổi đều học tại trường Bảo-hộ, là con ông Nguyễn-xuân-Đình nhà ở hàng giấy số 15 ra sông cái tắm ở chỗ gọi là mé-hàn, ngay nhà thuốc lá trông ra, chẳng may bị xoáy nước trôi đi mất, đến nay mới tìm được xác cậu Thước, còn cậu Tú thì chưa tìm thấy.

Lịch sang năm (1929). — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia gần xa biết rằng lịch sang năm của bản-quán đã bắt đầu in, vậy các ngài muốn mua buôn hay muốn đặt cho hiệu các ngài thì lấy các kiểu vẽ đẹp, nếu chậm thì người ta chọn hết mất.

Sau đây bản-quán in thử ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

FÉVRIER
陽二月 10 初十日
DIMANCHE
Ste Scolastique
Fête du nouvel An annam.
1er jour du 1er mois de Kỷ-Tị

正月小
Kiến Bính-dần — Sóc Bính-tuất
初壹
Ngày Bính-tuất
Hành Thổ — Sao Tinh — Trực Thành
Kị: Tu chủ — Chủng thực — Bình-thời — Tác-táo
Ngột-khuyển
TIẾT NGUYÊN-ĐÁN
Hỷ thần và Tài-thần đều ở phương Tây Nam, Quí-thần ở Tây-Bắc. Xuất hành nên dùng cuối giờ Tí đầu giờ Sửu mà đi đến phương Tây-Bắc thì tốt lắm. Hay đi vào giờ Mão cũng tốt.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . . .	0$35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển .	0 25 »
» 2 quyển .	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. BÙI-XUÂN-THÀNH
61-63, Rue du Colon, Hanoi.

CINÉMA-PALACE
HANOI

sắp chiếu film:
LES MISÉRABLES
en 4 Epoques — 31 Parties

Chuyện này, ông Nguyễn-văn-Vĩnh đã dịch thành sách — công nhận là một chuyện hay rất có giá-trị.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH
NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, với giá rất rẻ.

[illegible]

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Mất đèn và đồng hồ xe ô-tô. — Hãng ô-tô Aviat có mất hai cái đèn và một cái đồng-hồ xe ô-tô, sở mật-thám xét ra ở ngoài cửa kho hãng ấy có vết tay tên Ng-đình Giao 17 tuổi làm thợ nguội ở đấy. Hỏi thì hắn không nhận, nhưng xét là mấy hôm trước hắn có đến giúp một người thợ máy tên là Nện tháo một cái xe rồi khi giúp xong tay hắn quệt vào cánh-cửa để chùi, nên tòa tha cho được trắng án.

Vô ý làm người bị thương. — Ng-văn-Hậu 16 tuổi làm đầy-tớ cho Mme Thị-Liên, một hôm chẻ củi vô ý chặt phải ngón tay đứa con gái chủ nhà tên là thị Vui đương nhặt củi bị thương khá đau. Tòa phạt Ng-văn-Hậu 8 ngày tù và bắt Ng-văn-Tâu là bố cẻ ra nó phải chịu trách-nhiệm về tiền lệ-phí.

Ô tô đè chết người. — Một hôm chiếc ô-tô của Mme Ng-thị-Mai do tài-xế Trần-ngọc-Thái cầm máy ở ngõ phố Từ-sơn đi ra đụng phải cái ô-tô của M. Allemand chở hành-khách do tài-xế Lê-văn-Hanh cầm máy ở Hanoi đi tới, đụng phải một người cu-li xe tên là Cuức bị thương, và nhẩy lên hè đè phải một đứa bé đứng ẩn mưa bị thương chết. Xét ra thì chiếc ô-tô của Mme Nguyễn-thị-Mai ra ở ngõ phố đi cho di thong thả và đã vặn còi mà chiếc ô-tô của M. Allemande mở máy chạy nhanh, không hãm kịp nên mới xảy ra nạn ấy. Tòa phạt Lê-văn-Hanh 8 ngày tù và 25 quan và bắt chủ xe là M. Allemand phải chịu trách nhiệm về tiền phạt và lệ phí và tha cho Trần-ngọc-Thiện.

Người làm công bất lương. — Hà-trung-Tín làm công cho M. Farey là chủ hiệu thịt bò ăn cắp thịt của chủ đem bán cho Đỗ-thị-Tôn bán hàng cháo. Tòa phạt Hà-trung-Tín 8 ngày tù và tha cho Đỗ-thị-Tôn vì xét thị ấy không biết là thịt gian.

Ăn trộm bò. — Hoàng-Gia, Lê-đình-Đan và Quách-hữu-Nguyên là lý-trưởng quản ở Sơn-tây thông đồng với nhau ăn cắp bò của chủ điền-tiền ở tỉnh ấy đem bán cho Quách-đình-Điện (cũng làm nghề làm ruộng) [illegible] rẻ mua đáng. Tòa phạt Quách-hữu-Nguyên, Lê-đình-Đan mỗi tên 18 tháng tù, Hoàng Gia 1 năm tù và Quách-đình-Điện 8 tháng tù.

Móc túi. — Vũ-văn-Ngỗng 16 tuổi vô nghề nghiệp một hôm thấy M. Phạm-văn-Tá làm thư ký vào hiệu bào chế ở phố Hàng Ngang cân thuốc lên đến bên cạnh móc túi ăn cắp cái ví trong đựng 10 đồng. Khi M. Tá chạy đuổi bắt được thì nó trả lại 5 đồng. Còn ví và 5 đồng thì nó đã chuyền cho đứa khác chạy mất rồi. Tòa phạt nó 4 tháng tù, và bắt mẹ nó là Vũ-thị-Mà phải chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí.

Hội-chợ Hanoi

Kính cáo rằng các gian hàng cho thuê chóng hết lắm.

Các xứ Đông-dương phần nhiều có thuê cả.

Trung-hoa Nhật-bản, Nam dương quần-đảo và các nơi lân cận xứ Viễn đông đến dự cuộc Hội chợ này cả. Nay chỉ còn thừa vài gian mà thôi. Vậy quý khách nên mua mau mà thuê.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
60, Bd Gambetta (đường hàng cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ hồ)
Cinéma Tonkinois (hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại
Cinéma Pathé số 643
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine Film et Cie.

Cuộc vô-tuyến-điện truyền thanh. — Chương-trình từ thứ ba đến chủ-nhật sau như sau này:

Ngày thứ ba 2 octobre
11 giờ
Cours commerciaux et des changes.
Tr piepa'te, marche orientale.
Aurore valse boston.
Chanson birmane e 'Amour Masqué»
La dernière lettre de Manon.
Vesuviana, fantaisie napolitaine
Non è ver, mélodie.
Solo de trompette par M. Velose.
Le Postillon de Lonjumeau fantaisie
20 giờ
Concert annamite
20 giờ 45
Informations.
Marche Militaire.
Les trois roses valse lente
Au crépuscule, mélodie
Lohengrin, introduction.
Le Nil, mélodie
7ème Concerto.
Solo de violon par Mme Tafanes.
Rienzi, grande fantaisie.

Ngày thứ tư 3 octobre
11 giờ
Cours commerciaux et des changes
Marche de Ratotny.
Sympathie, valse.
The Phantom Brigade
Lotos, intermezzo.
Czardas de Coppelia.
Loin du Bal, intermezzo.
Solo de xylophone par M. Cadelina.
Rose-Marie, fantaisie-sélection.
20 giờ
Concert chinois.
20 giờ 45
Informations.
Schiller, marche triomphale
4ème Mazurek.
Célèbre nocturne.
Chant de second navire.
Intermède chanté par Baryton.
Célèbre romance.
Samson et Dalila, fantaisie.

Ngày thứ năm 4 octobre
11 giờ
Cours commerciaux et des changes.
Salut à Genève, marche.
1ère Valse.
Poème Hongrois.
Czardas
Siciliette.
Chant russe.
pour saxophone et flûte.
La Geisha, sélection.
20 giờ 45
Informations.
La Grotte de Fingal, ouverture.
Célèbre sérénade.
Mandolinata.
Estrella
Czardas N° 9.
Boma et Andalusia.
Faust, grande fantaisie.

Ngày thứ sáu 5 octobre
11 giờ
Cours commerciaux et des changes
Marche turque
Estudiantina, grande valse.
La petite pagode, intermezzo.
Le matin.
Danse cosaque.
En bateau.
Solo de flûte par Mme Tafanes.
La Chauve-souris, sélection.
20 giờ
Concert annamite.
20 giờ 45
Poète et Paysan, ouverture.
Sévillana, danse espagnole.
Mignon, entr'acte gavotte.
Pas ore e.
Si vous l'aviez compris:
musique
paroles
Chanté par Mezzo Soprano.
Solo Prélude
Si mes vers avaient des ailes;
musique
poésie
chanté par Mezzo Soprano.
Cavalleria Rusticana, fantaisie.

Ngày chủ-nhật 7 octobre
11 giờ
Musique Religieuse & Classique.
Chorus et Oratorium.
Gavotte tendre.
Crucifix.
Allegro con brio (sonate N° 3)
Erotikon, prélude.
Solo d'Orgue
Ave Maria
Sonate en la majeur.
pour violon et piano.
20 giờ 45
Radio-Jazz, Syncopation-Orchestre intermèdes par violon solo et airs des Opéras chantés par Baryton.

Thuyên-chuyển trong ngạch quan lại. — M. Bùi-văn-Thiệp, tri huyện hạng ba lĩnh thương-tá tỉnh Hưng-yên nay đổi đi tri huyện Phù-cừ (Hưng-yên) thay M. Phạm-đức-Tài đổi đi nơi khác.

M. Phạm-đức-Tài, tri huyện hạng ba tại Phù-cừ (Hưng-yên) nay đổi đi huyện Thạch-thất (Sơn-tây) thay M. Ng-hoàng-Tân đổi đi nơi khác.

M. Nguyễn-hoàng-Tân tri huyện nhất tại Thạch thất (Sơn-tây) nay đổi đi Hưng-yên lĩnh thương-tá thay M. Bùi-văn-Thiệp đổi đi nơi khác.

M. Trịnh-tấn-Khanh tri huyện hạng ba tại Ý-yên sắp về hưu nay tạm đổi vào tòa Nội phủ Thống-sứ.

M. Ng-văn-Ngọc tri-huyện hạng ba tại Hà-đông nay đổi đi huyện Ý-yên (Nam-định) thay M. Trịnh-tấn-Khanh đổi đi nơi khác.

Cái trộm ở phố hàng Bông. — Trịnh-văn-Thuận 24 tuổi làm thợ may ở phố hàng Bông số 113 đồng phạm vào việc ăn trộm 1768 đồng và các đồ nữ trang của hiệu Quảng-tín đêm 27 septembre trước, nay đã phải bắt cả rồi.

Phàm người sành hút thuốc lá, chỉ thích hút thuốc lá MÉLIA (giấy đỏ), chứ không hút được thứ khác.

CÔNG VIỆC LÀM KHOÁN Ở DƯỚI HẦM MỎ

Nay cần dùng một người thầu-khoán đứng đắn có nhiều phu làm mỏ hay nhiều người đào đất để đào hầm mỏ, cuốc than, chống gỗ ở hầm mỏ.

Công việc rất phát tài cho chủ thầu nào đứng đắn. Hỏi tại: Direction des Mines de Kébao, à Port-Wallut.

7.556

Tha hồ mà làm nhà.

Đến mồng 4 Octobre này
Tại Toà Đốc-Lý sẽ bán đất công
Ông nào sẵn tiền tha hồ mà mua
Ông nào ít tiền, ta cũng cứ mua
Mua rồi ta cũng làm nhà
Làm nhà thiếu tiền ta không ngại
Ta không ngại, vì đã có nhà Địa Ốc-Ngân Hàng
Giúp ta đủ tiền làm nhà
Nếu không biết thể lệ
Cứ lại hỏi ở số 59 phố Bờ Hồ, gần hiệu Gô Đa

7.555

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH
ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ
Phòng khám bệnh
QUAN ĐỐC-TỜ BLOT
65, phố Tràng-thi và 7á, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449. Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ đẻ được cẩn thận từ 18 hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Thì nên đến quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.

Có buồng riêng từ tô để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận [illegible]

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP NOFAL.

MỚI TÁI BẢN XONG
SÁCH
« Việt-Nam Sử-Lược »
(HISTOIRE DE VIỆT-NAM)
Soạn-giả: TRẦN-TRỌNG-KIM

QUYỂN THƯỢNG
(Thượng-cổ thời đại — Bắc-thuộc thời đại — Tự-chủ thời đại — Đến hết thời kỳ nhất thống nhà Lê)

Có sửa đổi lại rất cẩn-thận — Có hình những danh-nhân như cụ Nguyễn-Trãi và có tranh những đền đài và thành quách cũ. Có nhiều bản đồ.

Giá: 0$80
Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ba con dê. — Tên Hoan và tên Ngô-văn-Lai, ở ngõ Odendal can việc ăn trộm ba con dê của một người Ấn-độ, vậy đã phải bắt giam xét.

Mất xe cao su. — Một người tên là Tang-thiện-Sung trình rằng tên Vũ-văn-Cầm lấy mất cái xe cao su cùng các đồ phụ tùng rồi trốn đi mất.

Đánh người bị thương. — Đêm vừa rồi, không biết vì duyên cớ làm sao hai người lính tây cầm dao đâm một người bồi tên là Tình bị trọng thương ở đầu và ở mặt, đã lập tức phải đưa vào nhà thương điều trị.

ĐỒ-SƠN

Cướp. — Vừa rồi có hai người lái buôn ở Hà-nam qua Đồ-sơn, bị bọn hung-thủ đánh bị thương và cướp mất cả tiền nong đồ vật. Hiện linh cảnh-sát đã bắt được lũ gian phi ấy là tên Nguyễn-văn-Chi, Lê-văn-Cơ, Nguyễn-phú-Pháo, Nguyễn-thị-Cúc, Nguyễn-phú-Đang, Lương-trọng-Trương và Nguyễn-thị-Vi, thì đã giải về tòa án Kiến-an giam xét

THƯỢNG-CÁT (Hà-đông)

Khánh-thành nhà hộ-sinh. — Sáng 27 septembre, làng Thượng-cát thuộc phủ Hoài-đức đã làm lễ khánh thành nhà hộ-sinh mới, có mời quan Sứ và các quan tỉnh về chứng kiến.

Nhân dịp ấy M. Trần-Thúy là chánh hương-hội làng Thượng-cát có đọc bài diễn-văn sau này:

Dân chúng tôi khánh-thành nhà Hộ-sinh so với khánh-thành các việc khác có vẻ vui mừng hơn, vì sự sản-dục của ta đã hàng mấy nghìn năm nay bây giờ mới tỉnh-ngộ mà biết cải-lương được, sự ấy thực là đáng mừng. Vì chủng-loại mà mừng, vì xã-hội tiến-hóa mà mừng, lại được các quan và thân-hào đến dự tiệc, còn gì mừng hơn. Tôi cũng biết rằng năm ấy khánh-thành năm khác khánh-thành, năm này discours, năm kia cũng discours, người thức-giả không khỏi cười rằng khoa hề, không khỏi chán vì phiền phức. Nhưng cái sự hân hạnh của tôi hết giác tự trong phát tiết ra không phải là vô vị, tôi xin tự giãi mấy lẽ sau

Tôi là một kẻ thư-sinh ngu hủ, đối với thời-cục không có bổ ích gì bây giờ bỏ việc gần mà cầu việc xa, bỏ việc dễ mà cầu việc khó, tự tin cái tài trí của tôi, tự vấn cái tư-tưởng của tôi như đã vào nhiều qua thử rồi; và lại hỏi cố đến chỗ hương-thôn là chỗ quê cha đất tổ, tai nghe tiếng, mắt trông thấy những sự tập tục nó đã cố kết lấy gốc rễ người không thể nào đào chuyển được, mà tuổi thì già, tài thì kém, đối với hương-thôn nhỏ nhoi của mình, còn không cải-cách được, huống chi còn dám bàn đến chuyện cao xa.

Vậy tôi phải đem hết cái tinh-lực cái học-vấn lúc bình-sinh của tôi mà cố gắng bọn được chút nhiều chăng, trong mười năm nay tôi nhờ ơn tấm giang-sơn của tôi mặc tưởng cho tôi làm cũng hơi đạt được mục-đích nhỏ mọn, thường được các ngài về chứng kiến cho mới dám tự giải trước mặt các mình thức giả, còn như chắp bẩy sự thực xin các ngài nguyên lượng cho.

Nay xin chép mấy đôi câu đối để trình bầy các độc-giả.

Câu đối cổng trước:
Đức rộng hiếu sinh, cây cỏ đón mừng cơ tạo-hóa,
Khí thiêng trường hộ, gấm hoa thêm rạng vẻ sơn-sông.

Câu đối cổng trong:
Giang-sơn đáo xứ tác hộ,
Thiên-địa đại đức viết sinh.

Câu đối đông trụ:
Con tiên cháu rồng, máu đỏ da vàng nguyên một hệ,
Quê cha đất tổ, chôn rau cắt rốn nhờ từ đây.
Đắp gốc sinh thành, quả phúc vơ trên khuôn tạo-hóa,
Xây nền phồn thứ, dây dưa lan khắp bốn hà-châu.

Nhời cảm ơn

Bẩm các quan,

Ngày hôm nay là ngày khánh-thành nhà Hộ-sinh làng chúng tôi, các quan không tiếc thì giờ báu ngọc mà hạ-cố đến dân chúng tôi, tôi xin thay mặt dân chúng tôi mà cảm tạ ơn các quan. Bẩm các quan, từ khi quan Thống-sứ Monguillot tổ-chức ra hội-đồng tạo-hiền, chúng tôi không tự phận ngu hèn xin hết tâm lực để tuân hành cái chính-sách cải-lương của nhà-nước [illegible] Pháp-Việt, để mong cho con trẻ được dần mở trí khôn, làm nhà công-nghệ để mong người lớn được biết nghề thực-nghiệp; phàm những công việc cải-lương chúng tôi cũng đã thứ độ noi theo. Duy có việc sản dục rất có quan hệ với dân sinh thời chúng tôi vẫn còn yên lặng thói quen chỉ phó mặc cho mấy người đàn bà quê mùa không từng học tập bao giờ, việc đó rất là nguy điểm.

Đến quan quyền Toàn quyền Robin, ngài lấy cái tài am luyện chính-trị mà suy lấy cái bụng bác ái nhân loại nghị định cho các làng các chốn dân quê mỗi làng được lập một nhà hộ-sinh riêng được cử người cho học tốc khoa đàn đẻ, quan Tổng-đốc quan Công-sứ cũng hết lòng hết sức bảo cho dân xã lấy những cách tổ chức và những phương-pháp thi hành. quan Phủ chúng tôi cũng về dân chúng tôi mà khuyến hóa những dân làng diễng giúp đỡ cho ít nhiều mới thành được cái nhà hộ sinh nhỏ mọn này. Chúng tôi lấy làm hoan-nghênh và cảm tạ lắm, cái kết quả như đã rõ rằng thấy ở nhãn tiền, sau khi đã thành lập rồi còn trông cậy ở quan Docteur về phần nhiều. Chúng tôi chắc rằng những người sản-phụ sau này không còn phải có cái lo *vượt cạn*, những đứa hài-nhi sau này không phải còn có cái nạn *trạm cữ*.

Chúng tôi sẽ mong rằng: Nhà hộ-sinh ngày một mở nhiều, tệ loại ngày một phồn thịnh, thời cái chính-sách cải lương nhân loại tỉnh Hà-đông thực là cái gương đầu hết trong xứ Bắc-kỳ. Nhà nước Đại-pháp thực là cái gương Mẫu-quốc cho dân Nam-việt.

Kính chúc Đại-nam Vạn-tuế
Đại-pháp Vạn-tuế
Nhà hộ-sinh được vĩnh-viễn thi hành.

Chánh Hương-hội làng Thượng-cát
Trần-Thúy.

BẮC-NINH

Cuộc chấm thi kiểu nhà của hội-quán hội chấn hưng mỹ-nghệ. — Hồi 4 giờ chiều hôm 25 tháng chín tây, hội Chấn-hưng mỹ nghệ có mời các quan và các nhà kiến-trúc chuyên-môn để họp hội-đồng chấm thi kiểu nhà hội cho được công-minh.

Quan Công-sứ de Magnières và quan Tổng-đốc Nguyễn-đình-Quy làm chủ-tọa.

Hội-đồng dự khảo có:

MM. Fouron chánh lục-lộ Bắc-ninh; Verdier chủ-nhiệm hội Tạo-ốc xuất tư (Crédit Foncier) Hanoi; Tri, cán-sự Bắc-ninh; Kam chánh-hội; Bình-kỳ thư-ký; Sỹ thủ-quĩ; Tu, Chung, Hồng, ủy-viên và mấy ông thân-thương trong tỉnh là MM. Tiến, Tảo, Trân.

Ông Bierbe'z vì bận nên gửi giấy kiếu không dự được.

Khi hội-đồng đông đủ cả thì mở các kiểu nhà các nơi gửi lại thì cả 13 người dự thi.

Hội-đồng lấy làm hoan-nghênh các nhà kiến-trúc xa gần trong hạt kỳ có lòng mến hội mà không quản công khó nhọc thì giờ quý-báu mà vẽ kiểu gửi đến được đông như vậy.

Hội-đồng xét kỹ từng kiểu một, cũng có nhiều ngài chưa kịp tính toán đã gửi đến, song trong những kiểu đó cũng được hội-đồng khen cả. Nhiều kiểu gửi lại, mà giá tiền so của hội ít ỏi quá, xem ra kiểu nào cũng dụng công cả.

Kết cục hội-đồng kết luận là: Hội [illegible] kiểu vẽ có ý tư hợp với ý-kiến [illegible] dân có vẻ không tô-điểm lắm, [illegible] vẻ rộng rãi mà sáng sủa là [illegible] giải.

Hội-đồng chấm định như sau này:

Giải nhất: Ông Ng-văn-Giảng dessinateur aux Travaux Publics Hanoi.

Hội xét còn hai kiểu cũng kể vào hạng khéo, vậy sẽ thưởng giấy khen do quan thủ-hiến tỉnh Bắc-ninh cấp.

Những ông được giấy khen:

MM. Nguyễn-đình-Sương, Secrétaire au Crédit Foncier à Hanoi.

Ng-văn-Thể secrétaire au Crédit Foncier à Hanoi.

Ng-danh-Quý secrétaire aux Travaux Publics à Hanoi.

Sau cuộc chấm thi hội có mời rượu Champagne các quan dự khảo. Đến năm giờ rưỡi hội-đồng giải-tán.

Hội định giải thưởng đến ngày 15 octobre giờ đi thì mời các nhà được thưởng về Bắc-ninh, đến tại nhà M. Ng-văn-Sỹ thủ-quỹ, 50 Rue Ninh-xá để lĩnh thưởng.

Những kiểu trúng giải thì hiện treo tại hội Khuyến-học số 53 phố Ninh-xá, tỉnh Bắc-ninh.

Chấn-hưng Mỹ-nghệ hội lại cáo.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Dược tính

(Tiếp theo)

Huyền-hồ sách (玄胡索)

Huyền-hồ-sách cũng có gọi là diên-hồ sách.

Tính chất khí vị

Huyền-hồ-sách sinh về đầu mùa hạ, vị tân, khí ôn không có chất độc.

Công dụng

Huyền-hồ-sách hòa tễ nó thẳng tới vào túc quyết âm can kinh, và thủ thiếu âm tâm kinh, chủ hành khí hoạt huyết, đàn bà kinh thấy không điều, huyết ngưng khí trệ, sản hậu huyết xung, huyết vựng, (vựng là đầu óc choáng váng, mắt nảy đom đóm) nó có thể liệu trị cả, nhưng cốt rằng, trị thượng tiêu bệnh thì phải sao rượu, trị trung tiêu bệnh thì phải sao dấm, trị hạ tiêu bệnh thì phải sao muối, y pháp mới công hiệu.

Lời cẩn án

Huyền-hồ-sách chủ hạ khí phá huyết, huyết trung khí trệ, khí trung huyết trệ, nó sơ thông được cả, bởi vậy cổ nhân cho huyền-hồ-sách là một vị điều kinh rất yếu dược, những rằng tính nó hành tẩu không lưu thủ và không tư ích gì, thì hợp tễ phải kiêm bổ dược, mà bệnh thuộc huyết lâm, huyết băng, huyết hư, huyết nhiệt, hoặc nguyệt kỳ khô cấp (chưa đúng kỳ đã hạ), nhất thiết cấm kị.

Cương hoàng (薑黃)

Tính chất khí vị

Cương-hoàng sinh về cuối mùa hạ sang đầu mùa thu, (quãng tháng sáu tháng bảy), vị khổ đới tân, khí hàn, không có chất độc.

Công dụng

Cương-hoàng là dương trung âm dược, hòa tễ nó thẳng tới vào túc thái âm tì kinh, và túc quyết âm can kinh, chủ hạ khí phá huyết, phàm khí kết khí tích, huyết ứ, huyết bế, mà sinh bệnh tâm phúc trướng mãn, kiên tí đông thống, (kiên là vai, tí là cánh tay đau rát), cả cho đến ung thũng sang độc, nó cũng có thể liệu trị, nhưng phải biết rằng, huyết hư mà bệnh phúc thống, tí đông cũng có, ngộ dụng tai hại.

Lời cẩn án

Cương-hoàng với uất-kim hình dạng cũng tương tự, nhưng công dụng mỗi thứ một khác, uất-kim hòa tễ thì nó thẳng tới vào tâm kinh chủ trị huyết bệnh, cương-hoàng hòa tễ thì nó thẳng tới vào tì kinh kiêm trị cả khí lẫn huyết, các nhà lợi dụng nên phân biệt.

Địa du (地楡)

Tính chất khí vị

Địa-du là âm dược, vị khổ, đới cam và toan, khí vi hàn, không có chất độc.

Công dụng

Địa-du hòa tễ thì nó thẳng tới vào túc quyết âm can kinh, túc thiếu âm thận kinh, và thủ dương minh đại tràng kinh, túc dương minh vị kinh, chủ hạ bộ thấp nhiệt, (tạng thương phong, bệnh huyết lị), mà nhất là đàn bà băng đới, hoặc kinh thấy lâm lịch, (không rất đọi), công hiệu rất linh nghiệm, nhưng phải biết rằng: nhất thiết chứng bệnh thuộc hàn thấp hư-lãnh mà ngộ dụng thì bất trị.

Phép chế dụng

Địa-du cắt ra từng miếng mỏng, bạn chưng rượu sao chín.

Bách hợp (百合)

Tính chất khí vị

Bách-hợp bẩm thụ khí thanh hòa của giời đất, cảm bẩm hành thổ và hành kim, vị cam, khí vi hàn, không có chất độc.

Công dụng

Bách-hợp hòa tễ nó thẳng tới vào thủ thái âm phế kinh, thủ dương minh đại tràng kinh, và thủ thiếu âm tâm kinh, nhuận phế liễm phế, công dụng rất linh nghiệm, mà trấn kinh thoái nhiệt chỉ thấu lợi tiện, nó cũng là đắc chứng dược, có rằng tính nó cam hàn, thì phàm bệnh hoạt lợi, chớ nên khinh dụng.

Lời cẩn án

Bo đàm lâu ngày thì phế khí hư, hư tất phải liễm, bách-hợp cam liễm hơn là ngũ vị toan liễm.

Sách kim quĩ nói: lúc nằm lúc ngồi lúc đứng lúc đi, lúc nào cũng hoảng hốt, như có thần ám, đó là bách hợp bệnh, ông Trọng cảnh có chế ra bách hợp thang để liệu trị vậy mới biết rằng bách-hợp không những là bảo phế mà thôi, nó cũng thanh tâm an thần nữa, giá thử dùng bách hợp sắc làm nước uống thường, lâu có thể hòa duyệt tâm chí.

Bách-bộ-thảo (百部草)

Tính chất khí vị

Bách-bộ-thảo bẩm thụ khí âm hàn của giời đất vị cam đới khổ, khí vi ôn, không có chất độc.

Công dụng

Bách-bộ-thảo hòa tễ, nó thẳng tới vào thủ thái âm phế kinh, chủ hạ khí thanh đàm, trị khái thấu rất hiệu.

Lời cẩn án

Bách bộ thảo với thiên môn đông hình giạng giống nhau mà công dụng cũng dưa dứa như nhau, cho nên người ta cũng có gọi là dã thiên môn, những rằng thiên-môn chủ trị phế nhiệt, bách-bộ-thảo chủ trị phế hàn là khác thôi.

Sách thiên kim dùng bách-bộ-thảo nấu cao hòa mật ngậm, bệnh hàn thấu kinh của ba mươi năm cũng có thể khỏi.

Phương kinh nghiệm của họ Dương trị bệnh hoàng thũng (toàn thể phù thũng mà da vàng như nghệ), dùng bách-bộ-thảo tươi tán nhỏ dịt vào dốn và điểm cơm nếp với rượu ủ lên trên, lấy giấy lọa thắt ngang lại, thì hai hôm sau trong mồm người bị bệnh thở ra có hơi men, rồi tiểu tiện như chút là khỏi.

Bách bộ-thảo cùng với tần-giao tán mạt, quấn mồi đốt xông, để khu phong sát trùng, trị nhất thiết bệnh lao trùng (truyền thi) bệnh thốn bạch trùng thần hiệu.

(Còn nữa)

Phùng-năng-Tĩnh

Bách-tử kim-đan

(百子金丹)

XXXII

QUYỂN THỨ II

6. — TRỪ-LẠNG LOẠI

Nguyên trừ tất phải vào nhà học

(Bảo-phó-tử)

Ta trộm nghe ngôi nguyên trừ (cũng như nói ngôi thái-tử, nghĩa là con trưởng nối ngôi của nhà vua) sinh đẻ ra tất phải vào nhà đại-học, để theo thầy hỏi đạo, mà theo thứ tự kể tuổi ở nhà quốc tử, là vì có biết làm tôi, rồi sau mới có thể làm vua, có biết làm con, rồi sau mới có thể làm cha vậy. Cho nên lập nhà học để dùng người ra làm quan, mà không những học riêng về chính-trị.

Dạy ngôi thái-tử phải thế nào

(Trang-tử)

Nhan-hợp sắp làm quan phó để dạy ngôi thái-tử con vua Linh-công nước Vệ, mà đến hỏi ông Cừ-bá-Ngọc rằng:

— Có một người có lấy đức tính mà nói thì đáng phải trời phạt. Nếu để cho người ấy làm điều trái phép thì nguy cho nước mình, mà bắt người ấy phải làm theo phép thì nguy đến thân mình. Cái trí của người ấy có thể biết được điều lỗi của người khác, mà không biết tại sao sở-dĩ có điều lỗi. Thế thì ta nên làm thế nào?

Ông Cừ-bá-Ngọc nói:

— Hay lắm thay, câu hỏi ấy ru! Nên phải sợ hãi, nên phải cẩn-thận. Người giữ sao cho thân mình được chính. Hình dung không gì bằng giữ cho êm ái, khiến mình phải thân; tâm chí không gì bằng giữ cho hòa-bình, khiến người khỏi giận. Tuy vậy mà hai điều ấy cũng chưa chắc đã khiến được cho người ta khỏi lầm những sự sàn dở yêu nghiệt. Người có biết chuyện con bọ ngựa chăng! Con bọ ngựa dơ cái càng lên để định lại với cái bánh xe, không tự biết là mình không định nổi, cũng thì dụ như người ta hay cậy cả tài tốt của mình vậy; người lại có biết chuyện người nuôi hổ chăng! Người ta không dám đem cái giống sinh vật ném cho con hổ, là vì sợ lại khêu cái lòng giận dữ của con hổ. Con hổ cùng với người ta dẫu là khác loài, mà cái tính mị kẻ nuôi mình thì [illegible] thuận vậy. Ôi, người nuôi ngựa hết sức chăm nuôi tắm rửa cho ngựa, hơi có ruồi muỗi là đã sai người xua đuổi, thế mà có lúc nó cũng lồng lên, đứt cương lồng yên, làm cho mình vỡ đầu sứt tai, thế thì dẫu đối với con ngựa yêu của mình, cũng há dám không sợ hãi và cẩn thận lắm ru!

Lo ngôi thế-tử không hiền

(Hàn-anh-tử)

Con gái một người sanh ở ấp thành nước Lỗ tên là Anh đang đêm mà nức nở khóc. Người chồng hỏi rằng:

— Tại sao mà khóc?

Người con gái nói:

— Tôi nghe nói ngôi thế-tử (con vua thiên-tử thì gọi là thái-tử, mà con vua chư hầu thì gọi là thế tử) nước Vệ không hiền, vì thế mà tôi khóc.

Người chồng nói:

— Thế-tử nước Vệ không hiền là một sự đáng lo cho các nước chư-hầu, chứ can chi đến ngươi mà ngươi khóc?

Người con gái nói:

— Có như những việc mà ta đã ngươi hỏi thì khác với lời nói của người. Ngày xưa quan tư-mã họ Hoàn ở nước Tống, đắc tội với vua Tống, phải chạy sang nước Lỗ. Chẳng may con ngựa lồng mà phóng vào vườn tôi, ăn rau quỳ ở trong vườn, năm ấy vườn tôi hại mất quá nửa; vua nước Việt là Câu-tiễn khởi binh đánh nước Ngô, các nước chư-hầu đều phải sợ hãi. Nước Lỗ đem mỹ-nhạc [illegible] dâng tới, chị tôi dự vào trong bọn ấy. Anh tôi đi thăm, vì có sự nguy, nửa đường mà chết. Nước Việt dùng binh chỉ cốt hại nước Ngô, mà anh tôi bị chết thì hại lây đến tôi vậy. Có xem như thế thì họa cũng phúc thật cùng trái nhau. Nay ngôi thế-tử nước Vệ là người rất không hiền, hay gây cuộc binh đao, mà tôi có ba người em trai thì tất nào mà chẳng phải lo ru! Kinh Thi có câu rằng: «Đại phu bạt thiệp, ngã tâm tắc ưu» nghĩa là quan đại-phu phải lặn-lội thì lòng ta lo nghĩ. Há không phải cùng liên-can với nhau ru!

Vận mệnh Thiên-hạ quan hệ ở-ngôi thái-tử

(Chu-tử)

Ông Giả-nghị thuở xưa làm truyện bảo-phó (quan dạy thái-tử) có nói rằng: «Cái vận-mệnh trong thiên-hạ, quan hệ ở thái tử; thái tử hay dở quan-hệ ở sự dạy-bảo và kén chọn các người tả hữu, Hễ dạy bảo phải đạo và tả hữu đều được người chính thì thái-tử cũng chính mà thiên-hạ được bình định vậy.» Đó là câu chí-ngôn trong thiên-hạ, mà là lời định-luận dẫu đến muôn đời cũng không thể thay đổi được.

Cách dạy-bảo ngôi thái-tử thì tất lấy hiếu nhân lễ nghĩa làm gốc, cả đến dáng-điệu, lời nói, áo mặc, đồ dùng là những điều nhỏ nhặt mà cũng còn phải có phép tắc. Xẩy có sự quá-thất gì thì quan sử chép vào trong sách, quan tể triệt bớt món ăn; nào có tinh tiến-thiện, nào cây gỗ phỉ-báng, nào cái trống cảm-gián, nào quan cổ hát bài thơ, nào quan công đọc lời khuyên, lại còn sĩ dâu truyền ngữ, tất khiến cho thái-tử phải cảm-hóa theo đạo mà không dám trễ biếng vậy.

Cách kén chọn các người tả hữu thì người tiền có tam-công, người hậu có tam-thiếu, có đạo-sung, có bật thừa, mà trên tất chọn những người như Thái-công, Chu-công và Thiệu-công; dưới tất phải tìm những kẻ có hiếu-để bác-văn và có đạo-thuật, chẳng một người nào không chính, chẳng bao giờ có trông thấy những điều tà-ác, vì thế mà các vua về đời tam-đại sở dĩ nên người có đạo-đức mà hưởng ngôi vua được lâu dài vậy.

(Còn nữa)

Nguyễn-đỗ-Mục

Số 26

Truyện Mao-nhân

(LES ABOUGLOUS)

(Tiếp theo)

Tôi rút lấy cái chông ra xem, biết là những khí-giới của bọn lùn dùng để đánh bẫy người ta. Cái chông ấy đầu nhọn có tẩm thuốc-độc, mũi ngửi băng-si, hễ đã mắc phải dù là loài voi hay hổ báo mặc dầu, khi thấy chảy máu tất là phải chết. Thương ôi! Lời Ap-cửu-phu nói không sai, thần chết Át-ra-yên hiện lên, là bất-tường cho cả bọn. Tôi thấy Mầu-ni nằm xóng-xoài ra đấy, mặt mũi dàn-dàn, một chân gác lên đùi tôi. Nàng rươm-rướm nước mắt mà bảo tôi rằng:

— Có làm chi cái đó! xéo phải cái gai, rút ra là xong, nào phải nọc hổ-mang, hổ-lửa đâu mà sợ! sao ông lại tái mặt đi như thế? ông khéo làm cho tôi không được vững lòng.

Tôi không muốn trả lời, cứ việc cúi xuống mà hút nọc-độc nơi thương-tích cho nàng, rồi lại lấy tay nặn máu ra thật mạnh. Chỗ ấy tuy không sưng, nhưng lo tỏ ra rất chóng. Bấy giờ Mầu-ni chừng đã biết cái nguy-cơ sắp tới, nàng biến sắc mặt. Tôi liền tìm lời yên-ủi mà rằng:

— Không hề chi, tôi đã hút và nặn hết nọc-độc ra rồi, nàng cứ yên tâm mà nghỉ một chút.

Miệng tôi tuy nói vậy, song trong lòng rất là thương-xót, bèn xốc nàng lên để cho tựa vào ngực tôi. Nàng nhắm nghiền mắt lại, có vẻ tâm cay nghìn đắng, nhưng vẫn cố gượng, không chịu nhăn-nhó xoa-xuýt, như cách phụ-nữ thường-tình.

Không ngờ nọc độc chạy nhanh lắm, chỉ trong phút chốc mà đã làm cho Mầu-ni run lên cầm-cập, tay chân co-quắp cả lại, da ngực giật luôn phần-phật, rồi rướn mình lên một cái thật mạnh, mở choàng hai mắt, tỏ ra cách đau-đớn khốc-hại vô cùng.

Nàng thở dài nói:

— Chẳng lẽ tôi chết được! Đi về tới đây mà chết đi được hay sao? Nhưng than ôi! Xem chừng thì tôi chết mất!

Nói vậy rồi thở hắt ra, những ngón tay xinh đẹp mềm mại kia nắm vào duỗi ra luôn mấy cái, rồi thân-thể cứng đờ hẳn ra, con mắt lờ-đờ, mồ-hôi toát ra dầm-dìa trên trán, vài sợi tóc lơ-thơ dính săm-sắp ngang trán, cái cổ mà đang hồng-hào bỗng đổi ra trắng-nhợt; tình ấy cảnh này, lòng nào là chẳng động lòng bi-thương! Tôi giơ tay gạt nước mắt, cúi xuống hôn vào trán mỹ-nhân, gọi là thay lời từ-biệt.

Mắt giương chòng-chọc, ruột héo bời-bời trông thấy cái chết đến cướp giật lấy người hồng-nhan như bỡn, mà không thể nào cứu được! Thôi! thôi! còn biết nói làm sao! Thảm-thiết thay người bạc-mệnh! Độc-ác thay thần At-ra-yên!

Bấy giờ người tôi mình-mẩy rã-rời, tinh-thần mê-loạn, suốt một ngày một đêm, cứ ngồi lỳ bên cạnh cái thây-ma người bạn gái của tôi. Khi thì tưởng-tượng như mới cùng Ap-cửu-phu khởi-hành, khi thì mơ màng như đang cùng Mầu-ni nói truyện. Bụng đói mắt hoa, tay chân vô-chủ, bất giác lăn mình nằm phục xuống đấy, rồi thiêm-thiếp ngất đi.

ĐOẠN KẾT

Một nhà triết-học có nói «làm việc phải siêng-năng mà bền chí, xử-sự phải ngay-thẳng mà tin-cẩn, có thể đi khắp các nơi mọi-rợ được». Ý-vị thay lời nói ấy! nếu ta cứ theo như thế thì chẳng những đi vào các nơi mọi-rợ được vô sự, mà còn có thể ở chung với họ và làm cho cảm-hóa được họ nữa. Đại phàm loài nào đã có tâm-trí khí-huyết, tất là cũng có thiên-tính, ta lấy đạo phải mà xử thì có khó chi mà chẳng hòa đồng được. Mao-nhân cũng là loài người, nên tôi cứ lấy nhân-đạo mà đối đãi, bởi vậy mà không đến nỗi bị tàn-hại; kia như Lo-bình-Sơn với thằng Lễ-bái-Lục nên nghĩa thầy trò, bọn Lỗ-sĩ-đăng với mọi Hồng-nhân chung cơn hoạn-nạn, thậm chí con lang ở núi Bi-rê-nê mà biết quấn-quít một tên kẻ-cướp, con cọp ở vùng Hỷ-mã-lạp mà biết nuôi-nấng một bà lão già, đó thực là một cái thiết-chứng rành-rành ra vậy.

Người ta sống ở trong cõi đời phỏng được bao nhiêu! cái thanh-xuân mạnh-mẽ lại phỏng được bao nhiêu! nếu ta cứ vùi đầu trong đám bụi-mù ở nơi thành-thị thì có khác chi con ếch đáy giếng còn biết thế nào là bầu trời! Ta hãy xem như những bậc danh-nhân kẻ thì liều mình đi tìm Tân-đại-lục, kẻ thì vượt bể đi thám-hiểm Bắc-băng-dương, có như thế thì cái nhỡn-giới mới được mở-mang, mà cái tuổi-trẻ của ta mới là hữu-dụng. Ta nên biết rằng đường đất càng xa thì phong-tục càng lạ, những nơi sơn-lâm chướng-khí thì có biết bao nhiêu sự quái-đản thần-kỳ, nếu cứ ngồi rù-rù trong xó nhà hễ thấy cái chi lạ mắt lạ tai thì tức khắc phản-đối đi cả, kiến-thức như thế, há chẳng hẹp-hòi lắm ru!

Những nhân-vật trong truyện này, trừ tôi là kẻ chủ-động ra, thì có ba người phụ nữ: Người thứ nhất là Ap-cửu-phu, hắn là một nhà lái-buôn giao-hoạt, hễ đi đâu được lời thì đi, nhất là có mạo-hiểm thì mới được lợi to, thế thì cái lịch-sử của hắn cũng không đáng kể; thứ đến, tên Phôi, hắn tuy là người rừng, song cũng có bề khôn-khéo thành-thực, việc giải-cứu cho chúng tôi thì thật là quí, nhưng truy-nguyên ra thì là tại hắn đi cứu mụ Sao mà thành ra cái thế cô-lập, nên chi hắn muốn dựa vào chúng tôi mà lại nhân dịp làm ơn được nữa; người thứ ba là Mầu-ni, nàng nguyên người A-cáp, sắc đẹp, trí khôn, trong cơn giam-buộc mà tôi được cùng nàng sớm tối trò-truyện, nàng thực là đóa hoa giải-muộn của tôi. Đến khi trốn thoát rồi, người thì bỏ về, kẻ thì tử-biệt, chỉ còn lẻ-thẻ hai bóng chúng tôi, những mong hoạn-nạn có nhau thì sau này vinh hoa cũng có nhau, chẳng ngờ cành thiên-hương bỗng gẫy giữa đường, để lại cho tôi một mối sầu liên-miên vô hạn!

Đến đây lại xin nói nốt câu truyện, khi nàng Mầu-ni đã chết, tôi cũng thế cùng lực kiệt, hết cả hi-vọng, lăn xuống bên cạnh tử-thi đành phận cùng chết theo nàng cho có bạn, song việc đời thường hay họa trung đắc phúc, bĩ cực thái lai, một tấm lòng lương-thiện của tôi, trời nào nỡ phụ, mà cái con đường tráng-du của tôi cũng đến đây là hết.

Một bọn quan binh nước Anh cứu tôi vào lúc nào? Đem tôi về thế nào? tôi không biết chi hết; chỉ hay rằng khi tỉnh lại thì nghe nói đấy là thuộc-địa Anh-cát-lợi, một bọn người Anh đi săn trở về, ngẫu-nhiên trông thấy tôi, khiêng đem về trại.

Trong buồng tôi nghỉ có treo một cái gương, tôi nhân soi xem thì thấy trên mặt lông lá mọc đầy, râu tóc xồm-xoàm, mình đeo mấy mảnh vỏ cây, móng tay móng chân dâm ra quều-quào, giá mà lại mất luôn cả cái mầu da-trắng kia đi, thì ai chẳng cho là một đứa mao-nhân lạc đàn.

Sau khi đã nghỉ-ngơi bình-phục, quan mẫu-binh mới hỏi tôi rằng:

— Có thực tôn-ông từ Băng-gát sa đến đây không? Nếu vậy thì kỳ-dị quá! Tôi đang nóng biết cái lịch-sử phiêu-lưu của ngài.

Tôi vâng lời thuật qua mọi sự đã gặp khi trước; tướng-quân ra dáng không tin, mỉm cười mà nói riễu rằng:

— Câu truyện huyền quá! cho là một giấc mộng thì phải hơn! Tôn-ông ơi! Ngài cần nên nghỉ cho định-thần lại mới được, đời bây giờ làm chi có giống mao-nhân!

CHUNG

Ý-tưởng một nhà chính-trị Nhật-bản đối với thời-cục Trung hoa

Trong tạp-chí *Gaikô Jihô*, là một tạp-chí chuyên bàn về chính-trị, ở bên Nhật-bản, ông Hanihara, là một nhà chính-trị lão-thành có đăng bài văn này tỏ cái ý kiến của ông đối với thời cục Trung-hoa là thế nào. Vậy tưởng nên lược-dịch ra đây để công đồng lãm. Có một điều, ta tưởng nên nhắc trước, là bài dịch sau này, Hanihara tiên-sinh viết tự trước khi cuộc Bắc-phạt của Quốc-dân-quân Trung-hoa chưa thành công kia. Nay vậy đủ biết rằng Hanihara tiên-sinh thật là biết xa nghĩ sâu vậy.

Đại ý Hanihara tiên-sinh nói:

«Nước Trung-hoa hiện nay đương ở trong cái thời kỳ rối loạn, không ai có thể nói trước được rằng cuộc rối loạn ấy đến bao giờ thì kết liễu. Vậy Trung-hoa làm thế nào mà ra thoát được mọi nông-nỗi khó khăn? Muốn giải-đáp câu hỏi ấy, tất trước hết phải xét mọi nguyên-nhân về cuộc nội biến Trung-hoa đã.

Đại-để có hai nguyên-nhân là nguyên nhân tự ngoại giới và nguyên nhân tự nội giới. Mọi nguyên nhân tự nội giới mà ra thì người Trung-hoa có thể, và tất phải, tự bổ-cứu lấy; còn mọi nguyên-nhân tự ngoại-giới mà ra thì người Trung-hoa phải ý-hiệp cùng các bạn ngoại-quốc mới xử trí được. Không có các cường-quốc cứu giúp cho thì người Trung-hoa không thể giải thoát được mọi nỗi khó khăn ở ngoại giới; nhưng vì đã quả quyết chịu khó nhọc một phen, thì cái thân thể quốc-gia Trung-hoa sẽ trở nên yên lành được.

Người ta có thể nói được rằng hết thảy mọi sự khó khăn về cuộc giao tế liệt-quốc ở Trung-hoa là đều do ở các giao-ước bất bình đẳng mà ra. Từ bản giao-ước ký tại Nam-kinh năm 1842 kể đến bản giao-ước ký tại Thiên-tân năm 1858, cho chí bản giao-ước về cái loạn quyền phỉ ký năm 1900, cái lịch-sử ngoại-giao của Trung-hoa thuần nhiên là một thiên dài đầy những điều nhục nhã và những sự tai hại của quốc-gia. Liệt-cường kế tiếp nhau mà đòi đặt lãnh-sự thẩm phán quyền, Trung-hoa đều phải cắm cổ ký cả trong các bản giao-ước bất bình đẳng. Điều đó khiến cho người Trung-hoa ai nấy đều lấy làm căm giận vô cùng.

Nước Nhật-bản tự sau cuộc chiến-tranh năm 1895-1896, được hưởng nhiều cái đặc-quyền ở Trung-hoa. Từ bấy giờ nước Nhật thành ra một nước thâm-thù ở Trung-hoa.

Mới đây người Trung-hoa hình như thiết-tha muốn khôi-phục lấy cái quyền tự chủ về đường quan-thuế hơn rằng được bãi các lãnh-sự thẩm phán quyền. Nhưng điều đó chớ có lầm, đó chẳng qua do ở tấm lòng tham lam của đảng quân phiệt, mượn tên công-binh, công-lý để kiếm lợi riêng cho đầy túi tham của mình, chẳng quản chi đến cái hại của các nhà buôn-bán các nước, mà cũng chẳng quản chi đến cái hại của chính các đồng bào của họ nữa.

Còn như tấm lòng ái quốc của người Trung-hoa thì tự cuộc cách-mệnh đầu tiên nhẫn đi, xem chừng cũng có rung-động lên thật, nhưng chẳng qua chỉ một đôi khi, và về một vài phương-diện thôi, mà thường thường là do những tay ở ngoài hành động để cầu lợi riêng cho mình thì nhiều, chứ cầu lợi chung cho nước Trung-hoa thì ít.

Lại còn một cái nguyên-nhân nữa khiến cho cuộc ngoại-giao ở Trung-hoa khó-khăn ra là sự ghen ghét lẫn nhau của liệt-cường có quyền-lợi ở Trung-hoa. Nguyên là người Trung-hoa không đủ thế-lực mà chống chọi với các nước láng giềng mình, thì bất nhược họ bày ra các mưu quỉ chước ma, làm cho nước nọ tương khích với nước kia. Về ngón ấy thì họ thật khéo lắm; mà nhờ về thế thành thử họ được đằng-thẳng dai-dẳng mãi. Cuộc giao-tế của liệt quốc vì đấy mà hóa khó khăn, liệt cường mỗi nước đều gánh một phần trách-nhiệm về Trung hoa.

Nay hết thảy các nước kíp phải giúp cho Trung-hoa ra thoát khỏi cái tình trạng hiện thời đi và phải tùy nghi tỏ tình hữu-ái với Trung-hoa mới được. Ngày nay không ai là không biết rằng tỏ tình tử-tế với Trung-hoa là lợi chung cho tất cả các nước; mà cái cách hay nhất không gì bằng là bỏ ngay cái quyền lãnh-sự thẩm-phán đi, miễn sao Trung-hoa bắt tổ-chức lấy một chánh phủ có thế-lực, cán đáng nổi mọi trách-nhiệm là được.

Tất cả các liệt-cường kíp phải cùng nhau tuyên-bố với Trung-hoa theo cái nghĩa như thế mới được. Nước Nhật-bản hiện có tới ba mươi phần trăm các lãnh sự ngoại quốc ở Trung-hoa, cũng đương sẵn-sàng sắp bước vào con đường ấy đây.

Tôi chắc rằng vì liệt cường tự bỏ cái quyền ấy đi, cũng không xảy ra sự gì khó khăn cả. Mà cho rằng có gặp phải một đôi chút bất tiện ra chăng nữa, nhưng tất sẽ được đền bù lại nhiều, nào được hành động hoàn toàn tự do, nào được hưởng hoàn-toàn cái quyền của cá nhân.

Còn việc quan thuế tự chủ lại là một việc khác, nên phân biệt hẳn với việc bỏ lãnh-sự tài phán-quyền, vì rằng liệt-cường không thể bỏ mọi quyền lợi vật chất mà không có gì đề bù lại. Bỏ lãnh sự tài-phán-quyền thì liệt-cường bớt được một gánh nặng về lo; chứ bỏ quyền kiểm soát các quan-thuế thì liệt-cường sẽ bị nhiều nỗi khó chịu. Rồi ra biết bao những khoản thuế phụ họ đánh thêm lên rất nặng nề, để chi vào ngạch các quan văn võ sở-tại. Vả chăng, hết thảy các công cuộc của ngoại-quốc gây dựng ở Trung-hoa, các việc buôn bán của người ngoại quốc ở đấy, đều chiếu các quyền-hạn đã nói trong các hiệp-ước mà ra. Vì nay tự ý bỏ quyền kiểm soát các quan thuế đi, cho người Trung-hoa chuyên-quyền, thì mọi quyền hạn ấy đều sẽ mất sạch cả. Sau nữa khoản quan thuế ở Trung hoa lại dùng làm của đảm-bảo những trái khoản lớn lao Trung-hoa vay ở ngoại-quốc, các trái-chủ tất không ưng bỏ hẳn cả quyền kiểm-soát quan thuế đi. Vậy nay về việc quan thuế, liệt-cường chỉ có thể nên châm chước đối với mọi điều thỉnh cầu của Trung-hoa, nên đem cái lợi của mình châm chước với cái lợi của Trung-hoa một cách thỏa-đáng thì hơn.

Trên kia tôi có nói rằng các cường quốc ở Trung-hoa thường ghen ghét lẫn nhau. Tuy vậy, tự cuộc hội-nghị Hoa-thịnh-đốn thì liệt cường đã đều biết rằng phải nên thôi sự ghen-ghét nhau đi mới được. Bản hiệp-ước của chín cường quốc chính là cái tang-chứng về việc ấy. Nhưng mà vì nay lại chia rẽ nhau như trước, thành thử chỉ tổ lợi cho nước Trung-hoa. Vậy nước Nhật-bản có thể đứng ra tổ-chức cuộc hành-động duy-nhất của các liệt-cường được.

Hiện thời thì phàm các quyền hạn nói trong các bản hiệp ước đều coi là không thể xâm phạm đến được. Vẫn hay rằng việc dùng đến khí giới để làm cho tôn trọng các quyền hạn, là một việc đáng tiếc nhất; song cứ cái tình thế cận thời ở Trung-hoa thì không thể làm thế nào khác được. Nếu nước nào bị xâm-phạm đến các quyền-hạn ấy mà tỏ cái thái-độ nhu-nhược, thì chỉ tổ khiến cho người Trung-hoa càng quen thói làm thế mãi và gây ra nhiều nỗi khó khăn hơn. Nếu người viết bài này không lầm, thì nghe đâu lại có một vài cường-quốc (nước Mỹ) quả-quyết rằng việc phản đối lại Trung-hoa đánh các khoản thuế phụ là một việc vô ích; vì rằng chẳng chóng thì chầy, tất là các liệt-cường sẽ phải giả lại Trung-hoa cái quyền chủ-tể về quan-thuế. Lời nói đó thật là lầm. Liệt-cường tất phải cương-quyết phản đối lại Trung-hoa việc ấy, thiết tưởng thà liệt-cường nhất quyết cưỡng lại Trung-hoa việc ấy, còn hơn rằng đem bao nhiêu quân đội đến Trung-hoa để bảo-hộ lấy ít người bản-quốc.

Sau nữa, tôi tưởng hết thảy mọi vấn-đề khác còn đình-đốn lại chưa giải quyết được, đều có thể do việc bãi lãnh-sự tài phán quyền mà giải quyết được cả.

D.P.D. dịch

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nón rách duyên xưa

(Tiếp theo)

Từ-thị nói:

Tống-Kim cũng là dòng dõi nhà thế phiệt, lại là con giai ông bạn cũ của lang quân. Thuở xưa thân phụ chàng còn sinh thời, qua chơi đây cũng có nói đến sự hôn nhân. Nay lang quân đã vội quên thề. Ngày nay Tống-Kim tuy rằng phong trần lao lựu, nhưng coi diện mạo cũng có vẻ tài hoa. Vả lại tính toán thông, chữ nghĩa khá. Gả Nghi-Xuân cho thì cũng xứng đáng, chứ có xấu gì. Vợ chồng ta chỉ sinh hạ được một con gái. Nếu gả cho Tống-Kim ở gửi rể luôn dưới thuyền này; về sau ta già nua cũng có thể nương dựa vào con được.

Lưu-thuận-Tuyền thấy Từ thị đã bằng lòng như thế, bèn gọi Tống-Kim lại, hứa lời gả Nghi-Xuân cho. Tống-Kim vâng lời.

Thuyền về đến núi Côn-sơn. Thuận Tuyền chọn ngày tốt cho con gái con rể làm lễ thành thân ở dưới thuyền.

Sau khi đã cưới, vợ chồng rất là thân ái. Được hơn một năm, Nghi-Xuân sinh được đứa con gái, vợ chồng quý như hòn ngọc trên tay. Đứa tiểu nhi ấy mới được đầy năm, bị bệnh đậu mùa nặng quá thuốc chữa không khỏi, chẳng may yểu tử, Tống-Kim nhớ con thương xót đau đớn, khóc lóc suốt ngày suốt đêm, vì cái thương quá nỗi, tích thành bệnh lao, ăn uống mỗi ngày mỗi kém.

Vợ chồng nhà Lưu-thận-Tuyền thấy vậy cũng thương tình chỉ mong cho chàng rể chóng khỏi, kẻ thang người thuốc kẻ, hỏi người cùng hàng vài ba tháng, bệnh thế càng ngày lại càng thêm nặng. Chỉ tiền cốt lộ, gầy gò như ma, khỏi thì chẳng khỏi, mà chết thì chẳng chết. Bố vợ thấy thế lấy làm chán lắm, trước còn thương, sau ghét thái thậm. Trông thấy chàng tựa như cái đanh trước mắt, muốn nhổ đi cho thoát, để kén chàng rể khác cho con. Nhưng nàng Nghi-Xuân thấy chồng thương con, lại càng thương chồng. sớm tối cơm nước thuốc thang, cùng là giúp đỡ mọi việc trong khi chồng ốm, rất là chu đáo, dù làm những việc phải chịu khó đến mực nào, cũng khoan hòa êm ái, chứ không khi nào tỏ ra vẻ khó tính nặng nhời. Tống-Kim tuy ốm nặng, nhưng thấy vợ nết na hiền thục như thế, cũng lấy làm yên tâm.

Vợ chồng nhà Lưu-thuận-Tuyền thấy vậy bàn kín với nhau lập mưu nói dối đứa con gái, để đuổi chàng rể ốm đi.

Một hôm Lưu-thận-Tuyền bảo mọi người trong thuyền rằng:

— Ngày nay có khách ở Giang-bắc thuê thuyền ta đến đây chở hàng, ta phải chèo thuyền đến đấy.

Nói xong giương cánh buồm lên, kẻ chèo người lái, thuận gió suốt đêm, qua bến Lai-châu, địa phương Ninh-khê, tới một nơi hoang vu hẻo lánh, vắng chẳng có ai. Lưu-thuận-Tuyền cố ý cho thuyền ép vào bãi cát làm cho thiên lệch. Thuyền mắc vào cát không đi được, liền sai Tống Kim lội xuống đẩy thuyền ra.

Tống-Kim yếu đuối chậm chạp, tay run lập cập, chân bước lẩy bẩy, lội xuống nước đẩy thuyền không nổi.

Thuận-Tuyền quát to mắng rằng:

— Thằng ma ốm kia, đã không có sức đẩy thuyền, thì lên bờ kiếm lấy ít củi khô xuống đây làm cái đun, cho đỡ tốn tiền mua củi.

Tống-Kim bị mắng căm hổ, tay cầm con dao lên bờ, vào nơi bụi rậm, cắt lấy củi khô, dóc bỏ gai góc. lấy dây đằng buộc thành một bó. Cầm [illegible] vác bó củi ấy toan đem về, nhưng khốn nỗi người nhọc yếu đuối, không sao vác nổi. nghĩ được một kế, lấy dây buộc vào bó củi lôi về. Người nhọc sức yếu tay co không mạnh, chân bước chẳng nhanh. cố lôi được bó củi khô về đến bến, thì không thấy thuyền đâu nữa. Bấy giờ Tống-Kim mới biết ra rằng bố vợ cố ý dùng mẹo để đuổi mình đi cho đành. Lại thấy giời hôm mây tối, bóng mặt giời đã ngậm non đoài; một mình bơ vơ ở bãi sông vắng ngắt, trông tứ phía chẳng thấy người nào; bất giác bật lên tiếng khóc rất to; Khóc một lúc lâu choáng váng ngã xuống bãi cỏ, ngất đi lúc nào không biết. Ước chừng nửa giờ sống lại; chợt thấy một sư-cụ ở đâu mới lại, Tống Kim vội vàng đứng dậy, chắp tay lạy cầu cứu.

Sư-cụ đưa Tống-Kim đến một nơi thảo-am, lấy cháo nóng cho ăn.

Tống Kim bái lĩnh, ăn cháo xong, nghe trong mình khoan khoái, đã đỡ mệt nhọc.

Sư-cụ hỏi Tống-Kim:

— Tên họ là gì? Quê quán ở đâu? có sao lưu lạc đến đây?

Tống-Kim đem tên họ quê quán, cùng lai lịch của mình bấy lâu, bạch tường tận cho sư được biết.

Sư-cụ nghe xong, bảo Tống-Kim rằng:

— Thế ra đàn việt có ý oán hận nhạc phụ có phải không?

Tống-Kim nói:

— Bạch lạy sư cụ. Có đâu con dám oán nhạc-phụ. Thuở trước con đi ăn khất. Nhờ ơn nhạc phụ con thu dưỡng lại gả con gái cho. Nay con tật bệnh nguy nhè, nhạc phụ con lại đem bỏ ở nơi đồng không mông quạnh, chẳng qua là tự con mệnh bạc số xấu hóa nên như thế, chứ có dám oán hận ai đâu.

Sư-cụ nói:

Nghe lời nói ấy thực là khẩu khí trung hậu. Nhà ngươi có bệnh do sự phiền não sinh ra, không dùng thuốc thang chữa được. Chỉ có điều trị bằng cách thanh-tâm (nghĩa là không phiền, không nghĩ, không lo. không cáu) mới có thể chữa được khỏi bệnh.

Sư cụ nói xong rút một quyển kinh ở trong tay áo ra, tặng cho Tống-Kim mà nói rằng:

— Đây là bộ kinh Kim-cương có phép tâm ấn của đức phật-tổ ta truyền. Nay bần-tăng trao cho đàn-việt. Nếu mỗi ngày đọc suốt một lượt thì bao nhiêu những sự uất ức bất bình, cùng là các đường thị dục đều tiêu tán hết. Tự nhiên trừ khỏi các bệnh, mạnh khỏe sống lâu, rất có ích lợi.

(Còn nữa) Thạch-Đằng dịch thuật

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (2 bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

TAXEOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul Bert, Hanoi

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)
« Âu-Tây tư-tưởng »
(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI:

1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ
toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0$05
hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 0 90

2 — Tê-lê-mặc phiêu lưu ký
toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05
hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ: 0 60

3 — Lịch-sử ông Paul-Bert
có ba quyển nhỏ, mỗi quyển: 0 05

TIỀN CƯỚC GỞI RECOMMANDÉ
1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ. 0$30
1 bộ Tê-lê-mặc phiêu lưu ký. . . . 0 20
3 quyển Lịch-sử ông Paul-Bert . . . 0 13
Cả ba thứ gởi làm một gói 0 40

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số ít có 64 trang giá mỗi quyển 0$05.
Các ngài ở xa muốn lấy bản-xã gởi dần sách, xuất bản quyển nào gởi quyển ấy, thì xin cứ gởi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gởi thêm tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI
ĐƯỜNG SANG LÀO
CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung kỳ

LƯỢT ĐI
Bắt đầu từ Đông-hà, chạy sáng thứ tư tới Savannakhet kịp tàu đi Vientiane.

LƯỢT VỀ
Thứ hai ở Savannakhet về, mỗi tuần lễ một kỳ.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để sắp [illegible] xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ
Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 6 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đón xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUỲ)
Nay cũng có xe chạy, mỗi chuyến đi và một chuyến về, đúng [illegible] thẳng Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lời đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savannakhet
2019

Số 99

Nhi-nữ anh-hùng

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... Bác thấy vậy nghĩ lại lời bác đã nói ở trong khi dự tiệc mừng đầy tuổi cháu ấy, thực là đúng quá không sai. Về sau lại tiếp được thư của phụ thân cháu nói là được thăng chức phó tướng. và làm chức trung-quân thuộc bộ hạ *Kỷ-hiến-đường*, bác lấy làm mừng lắm, ít lâu nữa lại tiếp được thư nói rằng *Kỷ hiến đường* vì thấy cháu có vẻ [illegible], nên muốn hỏi làm vợ kế cho con thứ hai nó là *Kỷ đa-văn*, nhưng phụ thân cháu cự tuyệt, và sẽ xin từ chức về làng. Sau khi bác được tin, ngày đêm mong chờ phụ thân cháu về nhà, để anh em lại được họp mặt vui, ngờ đâu cách đó mấy hôm, lại tiếp được tin buồn là phụ thân đã mất, bác liền sai người lập tức đi cả ngày lẫn đêm để đón mẹ con cháu và linh cữu phụ thân cháu về kinh. Nào hay hai tên ấy lại trở về làng, hỏi ra mới biết là vì cháu muốn tránh kẻ thù, sai người vú già và một con liễu hoàn ăn mặc giả làm mẹ con cháu, đưa linh cữu về kinh, còn mẹ con cháu không biết đi đằng nào. Từ đó đến nay trong hai ba năm giời, bác gặp ai cũng hỏi thăm, đến đâu cũng dò tìm, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy tông tích đâu cả. Mãi đến khi *An ký* cùng *Trương-kim-phượng* đưa nhau đến Hoài-an, nói đến việc có người cứu nạn cho ở trong chùa Năng-nhân, và nói đến cái tên *Thập tam-muội* cùng hình dạng tướng mạo người, bác đoán ngay ra là cháu, chứ không còn ai nữa, vì vậy nên bác dẫu được khởi phục quan chức rồi, không tưởng gì đến sự phú quí nữa, liền treo mũ từ quan, lặn lội đường trường, tới thăm đến đây để tìm cháu, định đón cháu về kinh, tìm cho cháu một chỗ an thân lập mình, cho khỏi phụ lời dặn lại của ân sư ngày xưa, chứ không phải chỉ chuyên vì một cái ân tình cháu cứu mạng và cho vàng ở trong chùa Năng-nhân mà đến. Bác vẫn tưởng mẫu thân cháu hãy còn, thì đón cả về kinh, nào ngờ ngày nay chỉ còn một mình cháu, dẫu ở đây có Đặng-cửu-công và Chử-đại-nương có thể cậy nhờ được, nhưng bác cũng khó sống được yên lòng. Hiện nay cả bác gái và *Trương-kim-phượng* đều chờ cháu ở giữa đường, và đều có lòng mong nhớ cháu lắm. Còn như linh cữu phụ thân cháu, ngay lúc đó bác cũng biết; đất mộ tổ nhà cháu không còn nơi mà chôn mà quàn nữa, nếu theo như lời cháu dặn người bõ già là đem quàn tạm ở trong cái miếu đổ nát, thì sao cho đành lòng, nên bác đã đem quàn tại đất mộ tổ của nhà bác, chờ để khi nào tìm được mẹ con cháu về, bấy giờ sẽ chọn đất an táng. Hiện người bõ già là Đái-cẩn và người vú già, con liễu hoàn của cháu, đều ở nhà bác cả. Tất cả người nhà vừa giai vừa gái bác đem theo đây, có đến ngót hai mươi người, có thể hộ tống linh cữu mẫu thân cháu về kinh được, mà bác đây cũng chẳng có phiền gì, chỉ phải xin một đạo công văn, và tốn một ít tiền, mà lại là tiền của cháu tặng cho khi trước. Đợi khi về đến kinh-sư, nhà bác cũng còn được mấy mẫu ruộng bỏ không, sẽ chọn một khu làm mộ địa để an táng linh cữu cha mẹ cháu, rồi giồng mấy cái cây. Bấy giờ cháu sẽ đứng ở trước mộ, đốt một ít giấy tiền, rót hai chén rượu xuống đất mà khấn rằng: *cha mẹ ơi! ngày nay con đã đưa được linh cữu cha mẹ về an táng ở nơi quê nhà đất tổ rồi*, như thế mới gọi là an lòng được. Vậy chẳng hay cháu nghĩ thế nào?

Hà cô-nương chưa đáp lại làm sao, Đặng-cửu-công liền nói rằng:

Lão đệ nói như thế thực là phải lắm, cổ nhân nói: *một người sống, một người chết, giao tình mới tỏ ra*, cái lòng lão đệ đối với nhà cô nương đây, khiến cho lão huynh phải lấy làm kính phục lắm.

Đặng-cửu-công nói xong, *Hà ngọc-phượng* liền nói với *An-lão-gia* rằng:

Những lời bá phụ nói, thực là chí tình, không những cháu đây phải cảm kích trong lòng, đến cả cha mẹ cháu ở dưới suối vàng, nếu có khôn thiêng, tất phải hiện hồn lên để cảm tạ. Nếu cháu lại nghĩ ra thế khác, thì là quên ơn cha mẹ sinh thành, sẽ là người bất hiếu, trái lời bá phụ dạy bảo, sẽ là người bất nhân. Nay đội ơn bá phụ đã có lòng quá thương đến cháu, nhưng cháu lại có mấy lời nông nổi này, dám xin bày tỏ, nếu bá phụ nghe cho, thì cháu xin dốc một lòng theo bá phụ cùng về kinh-sư.

An lão gia nghe nói liền gật đầu mà nói rằng:

Cháu còn có điều gì muốn nói, không việc gì mà phải ngần ngại, cứ nói rõ cho bác nghe, nếu được việc cho cháu, thì không bao giờ bác lại có tiếc.

Hà-ngọc-phượng nói:

Phen này cháu đưa linh cữu mẫu thân cháu theo bá phụ về kinh, thì những cách hành động của cháu ngày trước, đều không dùng được nữa, vì bây giờ với ngày trước, thân cháu đã coi khác hẳn như hai người, trước kia là cái thân lưu lạc giang hồ, bây giờ phải giữ gìn nền nếp là con nhà khuê các, vậy điều thứ nhất, là sau khi lên đường, cháu chỉ biết việc giữ linh cữu mẫu thân cháu, trừ người trên, nhà ra, còn thì cháu không gặp một người nào là người ngoài cả.

An lão gia nói:

Đó là điều thứ nhất, còn điều thứ hai thế nào?

Hà-ngọc-phượng lại nói:

Điều thứ hai là sau khi đến kinh-sư, theo lễ thường người chết được vào đất là yên, vậy cháu chỉ xin một miếng đất để hợp táng cha mẹ cháu mà thôi, ngoài ra xin bá phụ chớ có bày vẽ gì cho thêm tốn.

An lão gia nói:

Đó là điều thứ hai, còn điều thứ ba nữa thế nào?

Hà-ngọc-phượng nói:

Xin bá phụ tìm cho cháu một cái miếu nào nho nhỏ ở gần mộ phần cha mẹ cháu, chỉ cốt giải lạt một cái chiếu nằm, không phải là cháu gọt đầu xuất gia, cũng không phải là cháu xả thân học đạo, chỉ là để giữ phần mộ cha mẹ cháu cho trọn đời, đó tức là cách an thân lập mệnh của *Hà ngọc phượng* này vậy.

An lão gia nghe nói, cúi mặt ngẫm nghĩ một lúc rồi nói rằng:

Những điều đó có khó gì mà bác chẳng theo được, nhưng nói không thì không lấy gì làm chứng cớ, vậy bác hãy làm cho cháu được tin lòng.

An lão gia nói rồi, liền chạy đi rót một chén nước trà trong sạch, bưng đến trước linh sàng Hà phu nhân, cúi mình mà khấn rằng:

Hai em ơi! Hai em khôn thiêng, xin chứng quả tấm lòng thành thực của ngu huynh vừa giãi bày với cháu đây, nếu *An mỗ* này có một điều nào không thực thì xin chịu như cái nước này.

An lão gia nói rồi cầm chén nước trà đổ tưới xuống đất, để thề với Hà cô nương. Hà cô nương thấy *An lão gia* tỏ ra cái lòng chí thành như thế, lại càng lấy làm cảm kích lắm, liền chạy đến trước mặt quì xuống mà nói rằng:

Đội ơn bá phụ đã hết lòng lo việc nhà cho cháu chu chí đến như thế, vậy xin bá phụ ngồi lên cho cháu lạy, để tỏ lòng tri ân.

Hà cô nương nói rồi, liền sụp xuống lạy, *An lão gia* thấy vậy, trong lòng cảm động quá, hai hàng nước mắt bỗng chảy tràn ra đầy cả mặt, ba cha con Đặng-cửu-công và những người đến làm giúp ở đó. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi
56, Rue Paul Bert, 56
CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP
Một nhẫn
Một hoa
Thượng-hạng
Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Depuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mà được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Phàm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ, hơi nhấp nhem một tý, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cùng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nếu những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh nặng ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trễ-nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức-khắc ngay bây giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư bảo hiệu thuốc gần bán cho một lọ :

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bệnh đau mắt rất thần-hiệu và rất rẻ tiền.

Có bé hộp một lọ thôi (0 $ 30).

Phàm lọ thuốc nào không có để chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc :

CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

TRẦN-QUANG-MINH
Chuyên môn giồng răng
199, Hàng Bông-lờ, Hanoi
MẤY NHỜI KÍNH-CÁO

Thưa các quý-khách.

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng, TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cái nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về. Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, mà giá nhời ngay.

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

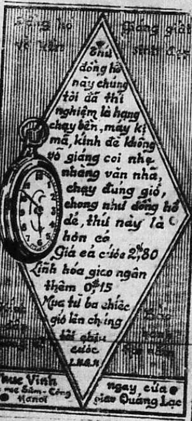
Thứ đồng hồ này chúng tôi đã thí nghiệm là hạng chạy bền, máy kỹ mã, kính để không vỡ, giáng coi nhẹ nhàng văn nhã, chạy đúng giờ, chong như đồng hồ để, thứ này là hơn cả
Giá cả có 2$80
Lĩnh hóa giao ngân thêm 0$15
Mua từ ba chiếc giở lên chúng tôi chịu cước
Phuc Vinh
rue Sầm-Công Hanoi
ngay cửa giao Quảng Lạc

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng :(Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tủy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. *NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to ; đại để như : Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, sợ nắng, thắt cổ, phải gió, ngửi đi vẩn vẩn....*
2. *LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*
3. *MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hay loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*
4. *CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ vì nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng ; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được ; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*
5. *NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau lưng, đau dạ dầy, đau gan, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nơi rõ một cách giản dị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.*
6. *BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.*
7. *CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn ; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*
8. *CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*
9. *CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vẩn vẩn..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Mà nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

SƠN-TÂY

Cháy. — Mới đây tại nhà Nguyễn-thị-Vượng, phố Mohl phát hỏa. Lửa bắt đầu cháy từ dưới bếp cháy lan ra hai nóc nhà, thiệt hại tất cả chừng tám trăm bạc, may không việc gì đến người.

TAM-DƯƠNG (Vĩnh-yên)

Cướp. — Đêm hôm 12 tháng 8 ta vừa rồi, hồi 9 giờ, một bọn bể cướp có súng ống cùng khí-giới vào ăn cướp ở nhà ông Trần-bá-Quỳnh là chủ ấp lục-điền xã Hoàng-nhuế. Nguyên cái ấp ấy thành cao hào sâu quân cướp biết sợ không vào nổi, nên chúng lập mưu sai hai người mang mâm cau đến giả làm người vay nợ mà chính tên hương can ấy thường vẫn có đi lại vay mượn nhà ông Quỳnh nên người nhà cũng không lấy gì làm nghi mà cứ mở cửa cho vào đến nơi, chúng đỗ mâm cau vừa nói vừa rút súng lục ra ; bà Quỳnh thấy khác ý liền chạy vội lên gác, sập được cửa lại cài bế lên. Lúc đó ông Quỳnh đang ở dưới nhà ngang thấy động vác dao chạy lên thì vừa gặp tên cướp cầm súng chạy ra chủ nhà đứng nấp một bên mà chém một nhát vào vai đến nỗi tên cướp giời hẳn tay súng ra. Lúc đó ngoài cổng nó ập vào, chủ nhà liền vào nhà trong thả thổ chống cự. Khi ấy nhà ông nổi hiệu lên dân làng đổ ra chúng phải tháo lui, duy có tên Tri là tên mang cau bị thương đau vác súng chạy ra bị làng vây đông, tưởng thế nhảy xuống ao thì gia-đình nhà ông Quỳnh cùng phó-lý tuần phiên bắt được lập tức nộp lên bố huyện Tam-dương về lấy khẩu cung.

Khi đã bắt được một tên cướp và một khẩu súng lục rồi dân làng ra đuổi đánh bọn ấy riết nhưng sau nghe thấy nó bắn lại mấy phát súng thì không dám đuổi nữa.

Khá khen thay ông Quỳnh là người rất can-đảm có 2 thầy trò mà đánh nổi được bọn cướp có khí-giới súng-ống, chẳng những ông hơi bị thương mà mất mát xoàng thôi mà lại trừ được một bọn cướp đã từng quấy nhiễu vùng này lâu lắm. Mong rằng quan trên sẽ ra tâm tìm nã cho hết bọn gian mà trừ hại cho dân thì các làng quanh đây cũng được yên nghiệp làm ăn.

Đ. L. B lai cảo.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Lụt. — Ngày nay đã là về tiết mưa lụt rồi, từ ngày mồng sáu đến ngày mồng mười tháng tám này trời mưa to lắm, nước sông Hương-giang đã lên cao, Đập-đá đã lụt. Ấy là một trận lụt đầu. Từ tháng này luôn đến suốt tháng mười thì trời sẽ lụt luôn, song có thời tiết nhất định là ngày 23 tháng mười thì năm nào cũng thường có lụt to nên những người ở gần sông và nơi thấp thì nay đã phòng sự lụt.

Bất tỉnh nhân sự. — Hồi 5 giờ chiều ngày 24 Septembre ở đầu cầu Clémenceau có một cậu học trò chừng 12 tuổi đi học về đến đó thì bị cảm phải ngã xuống bất tỉnh nhân sự, liền có lính cảnh sát vực lên xe đem vào nhà thương.

Công tác nên có người xem sóc. — Công tác về sự làm nhà gạch thì ở Huế ngày nay có nhiều lắm. Hoặc là làm nhà cho thuê hay là để dùng ở. Khắp nơi trong thành phố đều có làm. Đã làm nên một cái nhà gạch thì phải liệu thế nào cho được kiên cố và có người biết nghề làm nhà xem sóc cho công việc được kỹ lưỡng về sau khỏi có sinh ra sự thiệt hại như là bị nhà đổ mà hại người bị gỗ gẫy bổ mái mọi v. v. Thế mà nay ở Huế có lắm nơi nhà gạch vừa làm xong mở tiệc mừng chủ mời trong khi quan khách đang tiệc rượu đang mừng thì đốt pháo ném xuống dưới ghế ngồi cho giật hơi rượu và cho vui thì bỗng nhiên hai mái ngói trượt xuống bầy cái sườn nhà trông làm cho thực khách mất hồn.

Lại có hơi nhà làm vừa rồi thì nền mái nhà bị đổ rồi phải dỡ ra làm lại cấp kỳ tiếp đến mấy trận mưa to thì lại lấy cây ván mà chèn chọi kẻo sợ sập, chờ cho vắng tạnh rồi lại phá bớt những nơi nặng nề mà làm lại, song làm lại đã biết có vững bền chăng ?

Hai cô nữ học sinh thi vào Kho-bạc. — Vừa rồi ở Kho-bạc thi lấy người vào làm việc, trong số thi hơn 30 người thì có 2 cô nữ học sinh cũng xin vào thi. Song chưa biết có được dự vào số trúng tuyển chăng.

Hội chợ Hanoi. — Trong vài tháng sẽ có hội chợ Hanoi, nay những nhà công nghệ ở Trung-kỳ (Thừa-thiên) đã có làm các thứ đồ công nghệ để đem bầy tại Hội chợ.

Mất mùa tháng tám. — Vì những trận mưa to quá ở trong khoảng thượng tuần tháng tám mà các miền ruộng sâu ở Thừa-thiên đều mất cả ; Hiện nay ở những miền nhà quê về hạ bạn đã thấy có vẻ sơ sài rồi thật là khá lo thay, tiếp đến những trận mưa mới rồi thì lại thêm lo lắm.

THANH-HÓA

AI CÓ TIỀN CHO VAY NÊN BIẾT

Ai có văn tự nợ, hoặc cầm bán gì mà không đòi được, muốn mượn đòi giúp chỉ lấy hoa hồng rất nhẹ thì nên đến tại nhà số 6 ter phố Paul Bert, Thanh-hóa, mà nhờ ông Devilleroy đòi cho thì được liền, vì nếu không trả ông sẽ đem lên tòa án lấy thì phải trả lập tức.

Nhiều người đã nhờ ông thì đã lấy được nợ rồi.

Sports Réunis, 6 ter rue Paul Bert
7.538 Thanh-hóa

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Tàu «Télémachus» cháy. Hai chục nghìn đồng tiền thiệt hại. — Sớm mai thứ bảy này vào hồi tám giờ sáng, dưới chiếc tàu «Télémachus» đậu ở kho số mười sáu Thương-chánh lửa vàng phát hỏa ở dưới hầm số một quan ba tàu là ông Ohl lập tức cho sở vòi rồng hay, liền đem đến cứu chữa.

Tưới trọn sáu giờ mà lửa không tắt được, đã vậy lửa lại càng cứ bừng lên mãi nên quan sai tàu sợ lửa bắt qua cháy chuyền đến mấy chiếc đậu gần liền bèn tìm kéo dần chiếc «*Télémachus*» ra khỏi chỗ ấy mà qua Phú-anh, nơi đó sông rộng lớn mà không sâu nên dẫu tàu có chìm cũng không ngập mất hết.

Tàu đậu nơi đó rồi thì vòi rồng xịt lại mà chữa mãi, khói lên mù mịt không còn trông thấy gì được nữa cả, chỉ thấy dạn sali chạy qua chạy lại múc nước mà tưới cho tắt lửa. Khói nhiều quá nên nghẹt hơi không thở được.

Khi phóng sự viên của chúng tôi hay tin xuống tàu *Télémachus* thì phía trước đã chúi mũi xuống nước rồi, mở cửa hầm ra nóng chịu không nổi.

Hồi một giờ rưỡi trưa thì hầm số 1 nước vô đã ngập hết rồi, sớm muộn chi cũng phải chìm vì lửa chưa không tắt.

Chiếc *Télémachus* này của nhà buôn *wo Hing*, chở gạo, bột và hàng hóa đã tính định ấy nọ chạy qua Hồng-kong sớm mai thứ bảy ấy.

Hàng hóa chở trong tàu cũng tới hai chục ngàn đồng, nhưng nghe đâu có sở bảo kê.

Tin Cao-mên

KAMPOT

Ái-tín. — Có tin buồn rằng cô Trần-lệ-Hảo là con gái M. Trần-lệ-Tước tổng sự nhà giấy thép Kampot, mới tạ thế hôm 16 vừa rồi.

Ở nơi đất khách, mà anh em bà con, cùng các ông người Bắc ở đấy hết sức trông nom coi sóc, thật là có tình yêu mến đồng hương vậy.

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng này trở đi cho gọn.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi

Lit en fer et en cuivre dit de Haiphong
ACCESSOIRES POUR LITERIE
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture
MEUBLE GENRE THONET
Lampe à manchon «Titus»

Thưởng nguyệt

Thưởng Nguyệt theo cách văn minh
Dùng chè Kim Thái ấy chỉ hợp thời
Chè ngon giá bán hẳn hoi
Không nên mà rả lôi-thôi làm gì
Cửa hàng toàn bán vũ-di
Lại thêm pháo tốt ấy thì kêu oang

KIM-THÁI
N 3, Rue des Cantonnais, n· 3
HANOI

CHỈ MỘT THỨ
RƯỢU BỔ.
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE
69, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa, vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI :

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lảo nhược sớm

Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc

SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

NOTICE L.
ILLUSTRÉE
FRANCO.

Les Concerts du Monde entier avec le Spécial Calmen

L'APPAREILLAGE CALMEN
CAPITAL 1 MILLION
69 RUE SAUSSURE, PARIS 17

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhờ thuốc

Tœnifuge Français

quan lương-y DUHOURCAU

hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền

Uống, mười hai liều thì hết khỏi uống thuốc xổ

Có bán ở Paris tại tiệm LEGOUX Frères 6, Rue Louis-Blanc, La Garenne Seine

Hồi trước, ở số 10, Rue de Turenne và cùng các nhà thuốc.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều-trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *Santal Monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đã cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn-bà, vì bệnh tất chuyền sang người đàn-bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì dễ hơn thuốc *Santal Monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào-chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ-quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu nghe những lời bạn hữu từng chải mà dùng những thuốc không có giá-trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *Santal Monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *Santal Monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh, rửa các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào-chế bằng nhiều dược-phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.

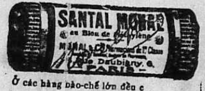

Ở các hàng bào-chế lớn đều có

Bịnh hư phong-tầu, Bịnh nhiệc gân, đau lắt-léo
Bịnh trái-ké, bịnh nhứt trong gân cốt đau mình mẩy

Muống trừ khử nước đái tang dộc trong sạch
Muống trị lành bịnh nhiệc quến nhứt gân, lắt-léo
Muống trị hết bịnh hư phong-tầu, và hết đau mình,

thì duy có uống thuốc

URAZINE

làm ra liều miếng cùng là viêng hột tang ra bọt
Có bán cùng các nhà bán thuốc

Thuốc Urazine chế luyện tại hảng
USINES du RHONE
thì đủ biết cho chắc là thuốc hay tốt.

1205

Trong các thứ rượu Cassis

thì

Rượu CASSIS FOURNIER

DEMARS

là

NGON NHỨT

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE
de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 1er đến 7 Octobre

Vẫn còn

Bày bán đồ vải trắng

Bán các thứ hàng mới

Xin hỏi quyển mẫu hàng

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai :* **1 , 50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0 . 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
[illegible]

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
GIÂY NÓI SỐ 96

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ dân đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh mạnh cũng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban con lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái tác đang lớn cũng đàn bà kể khi bảo sanh sản, cũng cho mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp [illegible] cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trừ hết mà [illegible] còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giám nên thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khảo nông lòng ta.

Rất lợi thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cỡ bán theo chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thứ ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 . **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự :	M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm :	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI :

BẾN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Hongkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhon	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc trái — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điển :
INDOCHINE

GIÂY NÓI : Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Luang